

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN DĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CŨNG CÓ NGHĨA LÀ VIỆC DĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.



BẢN CÁO BẠCH



IMEXPHARM
Sự cam kết ngày từ đầu

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Giấy CNDKKD số 1400384433 do Phòng ĐKKD, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 01/08/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 12/01/2015

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số: 79/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày 01 tháng 12 năm 2016.

TỔ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung được cung cấp từ ngày tại các địa điểm sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM (website: <http://www.imexpharm.com/>).

Trụ sở chính: Số 4, Đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp

Điện thoại: (067) 3851941 Fax: (067) 3853106

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (website: <http://bvsc.com.vn/>).

Trụ sở chính: 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3928 8888 Fax: (84-4) 3928 9888

Chi nhánh: Số 11 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 1993 Fax: (84-8) 3914 1991

Phụ trách công bố thông tin:

- Ông Nguyễn Quốc Định Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị
- Số điện thoại: 0673 851168 (EX 114) Fax: 0673 853106

BAOVIET  **Securities**
CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

10/2016

ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC CẤP CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CỔ PHIẾU, MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH



IMEXPHARM

Sự cam kết ngay từ đầu

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Giấy CNDKKD số 1400384433 do Phòng ĐKKD, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 01/08/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 12/01/2015

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Giấy chứng nhận đăng ký chào bán số: .../GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước cấp ngày ... tháng ... năm

TÓ CHỨC TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung được cung cấp từ ngày tại các địa điểm sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM (website: <http://www.imexpharm.com/>).

Trụ sở chính: Số 4, Đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp

Điện thoại: (067) 3851941 Fax: (067) 3853106

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT (website: <http://bvsc.com.vn/>).

Trụ sở chính: 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 3928 8888 Fax: (84-4) 3928 9888

Chi nhánh: Số 11 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 1993 Fax: (84-8) 3914 1991

Phụ trách công bố thông tin:

- Ông Nguyễn Quốc Định

Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Số điện thoại: 0673 851168 (EX 114)

Fax: 0673 853106

BAOVIET  **Securities**

CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT

_ 10/2016 _

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

(Giấy CNDKKD số 1400384433 do Phòng ĐKKD, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 01/08/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 23 ngày 12/01/2015).

CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.

Giá bán: 45.000 đồng/cổ phiếu.

Tổng số lượng chào bán: 8.682.793 cổ phiếu.

Tổng giá trị chào bán (theo mệnh giá): 86.827.930.000 đồng.

TỔ CHỨC TƯ VẤN:

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT.

Trụ sở chính: 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3928 8888 Fax: (84-4) 3928 9888

Chi nhánh: Số 11 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 1993 Fax: (84-8) 3914 1991

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Địa chỉ: tầng 18 tòa nhà Times Square 57-69F Đồng Khởi, quận 1, HCM.

Điện thoại: (84-8) 3910 0751 Fax: (84-8) 3910 0750

MỤC LỤC

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....	1
1. Rủi ro về kinh tế.....	1
2. Rủi ro về pháp luật.....	1
3. Rủi ro chiến lược.....	2
4. Rủi ro hoạt động.....	2
5. Rủi ro tài chính.....	4
6. Rủi ro về đợt chào bán.....	4
7. Rủi ro pha loãng cổ phiếu.....	4
8. Rủi ro khác.....	6
II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.....	7
1. Tổ chức phát hành.....	7
2. Tổ chức tư vấn.....	7
III. CÁC KHÁI NIỆM.....	8
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.....	9
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	9
1.1. Lịch sử hình thành và phát triển.....	9
1.2. Giới thiệu về Công ty.....	12
2. Cơ cấu tổ chức của Công ty.....	14
3. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.....	16
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần (có quyền biểu quyết) của Công ty và những người có liên quan; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 19/05/2016 trên mức vốn thực góp hiện tại.....	17
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành.....	18
6. Giới thiệu quá trình tăng vốn của Công ty.....	19
7. Hoạt động kinh doanh.....	20
7.1. Các chủng loại sản phẩm và dịch vụ.....	20
7.2. Doanh thu, lợi nhuận từng nhóm sản phẩm, dịch vụ.....	22
7.3. Nguyên vật liệu.....	23
7.4. Chi phí sản xuất.....	24
7.5. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức phát hành.....	25



7.6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm.....	27
7.7. Hoạt động Marketing.....	29
7.8. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế, bản quyền.....	32
7.9. Các Hợp đồng lớn đang được thực hiện.....	32
8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất ...	33
8.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm 2014, 2015 và quý 2/2016.....	33
8.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.....	34
9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	34
9.1. Vị thế của Công ty trong ngành.....	34
9.2. Triển vọng phát triển của ngành.....	35
9.3. Định hướng phát triển của Công ty.....	35
10. Chính sách đối với người lao động.....	36
10.1. Số lượng người lao động trong Công ty.....	36
10.2. Chính sách đối với người lao động.....	36
11. Chính sách cổ tức.....	38
12. Tình hình tài chính.....	38
12.1. Các chỉ tiêu cơ bản.....	38
12.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	41
13. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.....	41
13.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.....	42
13.2. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát.....	52
13.3. Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc.....	55
14. Tài sản.....	57
15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016.....	60
16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.....	61
17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty: Không có.....	61
18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán: Không có.....	61
V. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN RA CÔNG CHÚNG.....	62
VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.....	66
VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU.....	74
VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU.....	75
1. Tổ chức tư vấn phát hành.....	75
2. Tổ chức kiểm toán.....	75
3. Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt chào bán.....	75

I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.

1. Rủi ro về kinh tế.

Tốc độ phát triển kinh tế là nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến nhu cầu tiêu thụ dược vì người dân càng chăm lo sức khỏe hơn khi kinh tế phát triển. Kinh tế phát triển nhanh làm tăng nhu cầu chăm lo sức khỏe và vì thế tăng nhu cầu đối với các loại dược phẩm nói chung và của IMEXPHARM nói riêng. Ngược lại cũng sẽ tác động đến hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Trong những năm gần đây, mức sống của người Việt Nam ngày càng tăng đã làm tăng nhu cầu chăm sóc sức khỏe. Cụ thể, tổng trị giá tiền thuốc đã sử dụng trong năm 2015 đạt 3,4 tỉ USD, tăng 10% so với năm 2014. Tiền thuốc bình quân đầu người năm 2015 đạt mức 37,97 USD, tăng 6,97 USD so với năm 2014.

Vẫn còn nhiều cơ hội cho việc tăng trưởng ngành dược ở Việt Nam, BMI dự đoán rằng thị trường sẽ phát triển từ 3,4 tỷ USD năm 2015 lên 6,1 tỷ USD năm 2019. Khoảng thời gian này, dân số năng động của Việt Nam sẽ thay đổi đáng kể, tác động tích cực đến thị trường dược. Dân số trẻ Việt Nam trưởng thành, tuổi thọ sẽ được nâng lên và BMI dự đoán rằng dân số Việt Nam sẽ tăng từ 91,9 triệu năm 2015 lên hơn 100 triệu năm 2019. Những nhân tố này sẽ thúc đẩy nhu cầu, chi tiêu cho dược phẩm theo đầu người dự đoán tăng từ 37,97 USD 2015 lên 63,0 USD năm 2019. Như vậy, ngành Dược Việt Nam hứa hẹn sẽ có những bước tiến đáng kể, đây sẽ là cơ hội lớn cho các doanh nghiệp dược Việt Nam.

2. Rủi ro về pháp luật.

Một số quy định, chính sách ngành Dược không rõ ràng, chưa phù hợp thực tế, dẫn đến nguy cơ bị kiện tụng ảnh hưởng uy tín của công ty và không thể tập trung cho sản xuất kinh doanh. Các quy định về đăng ký thuốc, giá thuốc, Bảo hiểm Y tế... gây khó khăn nhiều cho hoạt động của doanh nghiệp dược. Đặc biệt là Thông tư 01/2012/TTLT-BYT-BTC hướng dẫn đấu thầu thuốc, Thông tư 36/2013/TTLT-BYTBTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01, Thông tư 37 hướng dẫn lập hồ sơ mời thầu... gây không ít trở ngại cho doanh nghiệp. Có thể nói rủi ro pháp luật là khá cao đối với các công ty dược. Riêng đối với IMEXPHARM, các quy định về đấu thầu nếu thay đổi thường xuyên sẽ tác động lớn đến khả năng hoạt động liên tục của IMEXPHARM, đặc biệt là khi công ty đã có chiến lược chuyển hướng thị trường khi có thông tư 01, và hiện tại đang nâng cấp nhà máy lên tiêu chuẩn EU-GMP để đáp ứng yêu cầu đấu thầu. Công ty nhận định công ty có rủi ro lớn đối với các quy định và chính sách của ngành.

Để phần nào hạn chế và kiểm soát rủi ro, IMEXPHARM có Ban pháp chế tư vấn cho Ban Tổng Giám đốc trong tất cả các hoạt động có liên quan. Ngoài ra dự trù thời gian dài trong việc đăng ký thuốc là cần thiết để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh không phải trong trạng thái “treo” và thiếu sản phẩm cung ứng cho thị trường dẫn đến mất khách hàng. Ngoài ra công ty cũng có nhân sự chuyên trách thường xuyên cập nhật những thay đổi của các quy định trong ngành dược, các chính sách kế toán tài chính, thuế...

3. Rủi ro chiến lược.

Chiến lược nâng cấp các nhà máy lên EU-GMP.

Các năm qua, việc định hướng rõ ràng chiến lược kinh doanh và kiên định theo đuổi những giá trị đã lựa chọn giúp IMEXPHARM tìm ra những cơ hội mới để tiến xa hơn trong ngành dược phẩm, đồng thời tránh được những rủi ro do hệ quả của việc chạy theo xu hướng thị trường gây ra. Dưới ảnh hưởng của Thông tư 01 chọn thầu giá rẻ gây nhiều bất lợi trong hoạt động, bên cạnh việc chuyển hướng thị trường sang OTC, từ năm 2014, IMEXPHARM đã tiến hành nâng cấp các nhà máy Bình Dương lên tiêu chuẩn EU-GMP để tham gia vào các gói thầu kỹ thuật cao, đồng thời tạo cơ sở vững chắc để tự tin mang sản phẩm của IMEXPHARM ra thị trường quốc tế. Đây là con đường tất yếu phải lựa chọn để giữ gìn những giá trị mà IMEXPHARM đã có được nhờ thương hiệu uy tín với sản phẩm chất lượng cao được giới chuyên môn tin dùng.

Rủi ro có thể xảy ra nếu dự án nâng cấp các nhà máy không thành công, vì đây là bước đi quá đột phá và đầy thử thách mà không phải doanh nghiệp dược Việt Nam nào cũng dám thực hiện. Tuy nhiên, IMEXPHARM đã có nền tảng vững chắc do từ bước đầu, các nhà máy Cephalosporin và Penicillin Bình Dương đã được xây dựng theo các tiêu chuẩn quy định của Châu Âu. Nói như vậy nhưng quá trình thực hiện cũng vô cùng khó khăn vất vả. IMEXPHARM có đội ngũ chuyên gia giàu kinh nghiệm trong và ngoài nước tư vấn và hỗ trợ. Cho đến đầu năm 2016, có thể nói quá trình nâng cấp đã hoàn thành, và các nhà máy đang chờ xét duyệt, dự kiến sẽ được cấp chứng nhận EU-GMP trong năm 2016.

4. Rủi ro hoạt động.

+ **Rủi ro về an toàn sản xuất:**

Hoạt động trong ngành hóa dược, IMEXPHARM có rủi ro xảy ra tai nạn lao động, tai nạn cháy nổ. Ý thức rõ tác hại của vấn đề này, IMEXPHARM luôn tuân thủ nghiêm ngặt các quy định về an toàn lao động, quy trình trong sản xuất, quy trình sử dụng thiết bị. Hoạt động sản xuất tại IMEXPHARM luôn đảm bảo an toàn và nhiều năm qua không để xảy ra tai nạn lao động nào.

Công tác phòng cháy chữa cháy cũng được IMEXPHARM đầu tư trang bị chu đáo. IMEXPHARM có đội phòng cháy chữa cháy được đào tạo bài bản để sẵn sàng ứng phó khi có sự cố xảy ra.

+ **Rủi ro về an toàn sức khỏe khách hàng:**

An toàn sức khỏe khách hàng là ưu tiên hàng đầu của IMEXPHARM, do đó công tác đảm bảo chất lượng thuốc từ khâu sản xuất đến tay người tiêu dùng được thực hiện nghiêm ngặt. Hệ thống Quản lý chất lượng chặt chẽ của IMEXPHARM đảm bảo công tác này luôn được vận hành tốt. Tuy nhiên, rủi ro có thể xảy ra khi mang thuốc ra thị trường và việc bảo quản của nhà phân phối, đại lý, nhà thuốc... nằm ngoài khả năng kiểm soát của IMEXPHARM. IMEXPHARM đánh giá rủi ro này tuy khả năng xảy ra rất thấp, nhưng hậu quả rất nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sức

khỏe người tiêu dùng, độ tin cậy của thương hiệu, cũng như khả năng hoạt động liên tục của IMEXPHARM.

Các năm qua IMEXPHARM nỗ lực hỗ trợ nhà phân phối, nhà thuốc để hoàn thiện việc xây dựng 5P (GMP - GLP - GSP - GDP - GPP). Ngoài ra công ty cũng phối hợp tốt với các cơ sở y tế và cơ quan kiểm nghiệm tuyến phường, xã để nắm bắt thông tin nhanh chóng và có quy trình xử lý kịp thời, trên nguyên tắc an toàn sức khỏe trên hết. Cho đến nay IMEXPHARM chưa xảy ra sự cố nào liên quan đến chất lượng thuốc.

+ Rủi ro trong phát triển sản phẩm mới:

Trước nhu cầu phát triển và áp lực cạnh tranh, đồng thời đáp ứng nhu cầu đa dạng của khách hàng và yêu cầu điều trị, hàng năm IMEXPHARM đều cho ra thị trường ít nhất 5-10 sản phẩm mới. Việc đưa sản phẩm mới ra thị trường cần sự đầu tư nghiêm túc từ khâu nghiên cứu đến khi sản phẩm đến được tay khách hàng. Tuy nhiên, không phải sản phẩm nào cũng thành công trên thị trường. Năm 2015, IMEXPHARM tập trung phát triển thị trường cho 2 sản phẩm thực phẩm chức năng chất lượng cao, một sản phẩm kháng sinh mới, đồng thời cải tiến, bổ sung thêm dạng bào chế mới của một số sản phẩm thương hiệu hiện có, và phát triển thêm các sản phẩm liên kết với các tập đoàn dược.

Để quyết định sản xuất sản phẩm mới, IMEXPHARM luôn nghiêm túc từ khâu nghiên cứu thị trường, nghiên cứu sản phẩm, nguồn nguyên liệu, giá thành, và chiến lược tiếp thị bán hàng, chuẩn bị thị trường cho sản phẩm. Công tác phân tích thị trường cho sản phẩm thường được thực hiện bởi các đơn vị nghiên cứu thị trường uy tín đáng tin cậy như Nielsen, IMS Healthcare...

Từ năm 2014, dự án BSC giúp tái cấu trúc bộ phận R&D và cải tiến quy trình nghiên cứu sản phẩm với chiến lược đưa sản phẩm mới ra thị trường đầu tiên. Ngoài ra, việc trích chi phí lớn cho Quỹ phát triển khoa học và công nghệ các năm qua cũng tạo điều kiện quan trọng giúp IMEXPHARM phát triển sản phẩm mới.

+ Rủi ro về nhân sự cấp cao và lao động chất xám trong ngành dược:

Rủi ro nhân sự là quan trọng nhất trong rủi ro kinh doanh của IMEXPHARM. IMEXPHARM hiện có rủi ro cao về nhân sự cấp cao không tiếp tục làm việc và không tìm được người đủ năng lực thay thế. Với tài năng, tâm huyết và sự gắn kết từ những ngày đầu thành lập, dẫn dắt IMEXPHARM đến vị thế hôm nay, là “Thế hệ lãnh đạo vàng” của IMEXPHARM, thì việc chọn người thay thế sẽ rất khó khăn và rủi ro cho IMEXPHARM. Ngoài ra, IMEXPHARM cũng có thể bị thiếu hụt nhân sự có chuyên môn cao đáp ứng nhu cầu phát triển của công ty.

Các năm qua, IMEXPHARM đã nhận thức rõ rủi ro này và có chiến lược đào tạo đội ngũ kế thừa. Bên cạnh đó, các chính sách lương thưởng tốt, đãi ngộ phù hợp, môi trường làm việc chuyên nghiệp, chương trình ESOP cho cán bộ nhân viên cũng khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài. Ngoài ra công ty còn tài trợ

học bổng cho sinh viên Đại học Y dược và các ngành khác để thu hút nhân tài.

5. **Rủi ro tài chính.**

Công ty đã xây dựng hệ thống quản lý rủi ro nhằm phát hiện và đánh giá các rủi ro mà Công ty phải chịu, thiết lập các chính sách và quy trình kiểm soát rủi ro ở mức chấp nhận được. Hệ thống quản lý rủi ro được xem xét lại định kỳ nhằm phản ánh những thay đổi của điều kiện thị trường và hoạt động của Công ty.

Rủi ro tài chính bao gồm rủi ro tỷ giá và rủi ro tín dụng.

+ **Rủi ro tỷ giá.**

Rủi ro tỷ giá được xem là quan trọng nhất trong rủi ro tài chính. Công ty thực hiện một số các giao dịch có gốc ngoại tệ, theo đó, Công ty sẽ chịu rủi ro khi có biến động về tỷ giá. Để hạn chế những rủi ro về tỷ giá có thể xảy ra, Công ty sử dụng các dịch vụ phòng ngừa rủi ro tỷ giá do Ngân hàng cung cấp như: giao dịch kỳ hạn (Forward), giao dịch quyền chọn (Option), hay hợp đồng tương lai (Future). Bên cạnh đó, Công ty cũng có thể chủ động hạn chế rủi ro tỷ giá bằng hình thức đa dạng hóa đồng tiền thanh toán.

+ **Rủi ro tín dụng.**

IMEXPHARM đánh giá công ty không có bất kỳ rủi ro tín dụng trọng yếu nào do các khoản phải thu không tập trung vào một số khách hàng chính. Tuy nhiên, trong năm 2015, quản lý rủi ro công nợ trên thị trường OTC vẫn được Công ty ưu tiên hàng đầu, được đặt lên trên cả các mục tiêu về doanh thu và lợi nhuận, trong điều kiện thị trường ETC vẫn tiếp tục sụt giảm. Có thể nói với khẩu vị rủi ro thấp, đặt an toàn và hiệu quả hoạt động lên trên hết, chính sách công nợ ngày 01/07/2015 quy định hạn mức tín dụng cho gần 12.000 khách hàng trên OTC, đã giúp IMEXPHARM phần nào an tâm đối với rủi ro nợ phải thu.

6. **Rủi ro về đợt chào bán.**

Rủi ro của đợt chào bán có thể xảy ra khi số lượng cổ phiếu chào bán không được phân phối hết. Trong trường hợp này sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch sử dụng vốn và triển khai dự án của Công ty. IMEXPHARM có thể sẽ gặp khó khăn trong việc tìm kiếm nguồn vốn để tài trợ cho dự án và có khả năng làm chậm tiến độ dự án so với kế hoạch. Tuy nhiên, với tình hình tài chính công ty ổn định, tốc độ tăng trưởng doanh thu bình quân khá cao, tính khả thi của dự án mà công ty đang triển khai đầu tư là rất lớn, Công ty luôn tin tưởng sẽ tạo được hấp dẫn và nhận được sự quan tâm từ các nhà đầu tư cá nhân hay tổ chức tài chính chuyên nghiệp.

7. **Rủi ro pha loãng cổ phiếu.**

Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán: 8.682.793 cổ phiếu (*Tám triệu sáu trăm tám mươi hai ngàn bảy trăm chín mươi ba cổ phiếu*).

Đối tượng chào bán: cổ đông hiện hữu.

Giá chào bán: 45.000 đồng/cổ phiếu.

Như vậy, số lượng cổ phiếu chào bán thêm trong đợt này là 8.682.793 cổ phiếu (*Tám triệu sáu trăm tám mươi hai ngàn bảy trăm chín mươi ba cổ phiếu*), bằng 30% lượng cổ phiếu của Công ty đang lưu hành (28.942.646 cổ phiếu). Sau khi lượng cổ phiếu chào bán này chính thức lưu hành, nhà đầu tư nên lưu ý một số vấn đề sau:

+ Điều chỉnh kỹ thuật giá cổ phiếu IMP trên thị trường.

Hiện nay, Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm đã niêm yết cổ phiếu trên Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh với mã cổ phiếu là IMP, nhà đầu tư cần lưu ý việc giá cổ phiếu sẽ được điều chỉnh kỹ thuật trong ngày giao dịch không hưởng quyền theo quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

+ Thu nhập trên mỗi cổ phần (EPS).

$$EPS = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế - quỹ khen thưởng phúc lợi}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Do số lượng cổ phần của Công ty tăng lên, nên sau khi phát hành thì thu nhập trên mỗi cổ phiếu của Công ty sẽ bị pha loãng. Giá sử đến tháng 31/11/2016, việc phát hành sẽ kết thúc, Công ty sẽ thu được toàn bộ số tiền phát hành trên.

Stt	Khoản mục	Đơn vị tính	Giá trị
1	Số lượng cổ phần đang lưu hành	cổ phần	28.942.646
2	Số lượng cổ phần lưu hành dự kiến sau khi hoàn tất phát hành cho cổ đông hiện hữu. Dự kiến thời điểm hoàn tất vào ngày 31/08/2016.	cổ phần	37.625.439
3	Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân sau phát hành tại 31/12/2016: $(28.942.646 \times 11 - 37.625.439) / 12$	cổ phần	29.666.212
4	Kế hoạch Lợi nhuận sau thuế năm 2016	đồng	110.000.000.000
5	Dự kiến trích Quỹ khen thưởng phúc lợi 2016	đồng	13.200.000.000
6	LNST thuộc về cổ đông 2016: (6) = (4) - (5)	đồng	96.800.000.000
7	EPS 2016 dự kiến trước khi chào bán: (7) = (6) / (1)	đồng/cp	3.345
8	EPS 2016 dự kiến điều chỉnh sau khi chào bán: (8) = (6) / (3)	đồng/cp	3.262
9	Tăng (giảm) EPS điều chỉnh sau chào bán so với trước khi chào bán: (9) = (8) / (7) - 1	%	(2,48%)

+ Giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần.

Tại thời điểm 31/12/2015, giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần của Công ty là 31.332 đồng/cổ phần. Do giá phát hành thêm cổ phiếu là 45.000 đồng, cao hơn



giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2015 nên sau khi hoàn tất phát hành giá trị sổ sách mỗi cổ phần của Công ty sẽ được tăng thêm chứ không giảm đi.

+ **Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết.**

Tỷ lệ nắm giữ cũng như quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt phát hành này.

8. Rủi ro khác.

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hoá hoạn .v.v... là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty. Các rủi ro này luôn được Công ty quan tâm để khắc phục thông qua các hoạt động kiểm soát rủi ro và mua bảo hiểm.

II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH.

1. Tổ chức phát hành.

Ông Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Bà Trần Thị Đào	Tổng Giám đốc – Người đại diện pháp luật
Ông Trần Hoài Hạnh	Kế toán trưởng
Ông Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng ban kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn.

Ông Nhữ Đình Hòa	Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt
Ông Võ Hữu Tuấn	Phó Tổng Giám đốc kiêm Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký chào bán do Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt tham gia lập trên cơ sở Hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm cung cấp.

III. CÁC KHÁI NIỆM.

Công ty	Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
Tổ chức phát hành	Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
IMEXPHARM	Tên giao dịch của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm
DHDCĐ:	Đại hội đồng cổ đông
HĐQT:	Hội đồng quản trị
BKS:	Ban kiểm soát
BTGD:	Ban Tổng Giám đốc
CBCNV:	Cán bộ công nhân viên
GMP:	Thực hành sản xuất thuốc tốt (Good manufacturing practices)
GLP:	Thực hành kiểm nghiệm thuốc tốt (Good laboratory practices)
GSP:	Thực hành bảo quản thuốc tốt (Good storage practices)
GDP:	Thực hành tốt phân phối thuốc. (Good distribution practices)
GPP:	Thực hành tốt quản lý nhà thuốc (Good pharmacy practices)
UBCKNN:	Ủy ban Chứng Khoán Nhà nước
SGDCK:	Sở Giao dịch Chứng khoán
BHXH:	Bảo hiểm xã hội
CNĐKKD:	Chứng nhận đăng ký kinh doanh
SXKD:	Sản xuất kinh doanh
TSCĐ:	Tài sản cố định
TNHH:	Trách nhiệm hữu hạn
Sở KH&ĐT:	Sở Kế hoạch và Đầu tư

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH.

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.

1.1. Lịch sử hình thành và phát triển.

Thành lập từ năm 1983, với tiêu sử hơn 30 năm thành lập và phát triển cùng sứ mệnh cung cấp giải pháp hiệu quả cao cho sức khỏe cộng đồng, IMEXPHARM đã đi qua những cột mốc quan trọng đánh dấu những chặng đường phát triển như sau:

*** Năm 1983:**

Tiền thân của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm là Xí nghiệp Liên Hiệp Dược Đồng Tháp, trực thuộc Sở Y tế Đồng Tháp, được thành lập theo Quyết định số 284/TCCQ ngày 28/09/1983 của Sở Y tế Đồng Tháp. Tổng số CBCNV là 70 người, sản phẩm của xí nghiệp lúc này được sản xuất bằng thủ công với khoảng 10 loại sản phẩm, doanh thu hàng năm khoảng 30 tỷ đồng.

*** Năm 1992:**

Tháng 11/1992, Xí nghiệp liên hiệp dược Đồng Tháp đổi tên thành Công ty dược phẩm Đồng Tháp trực thuộc UBND Tỉnh Đồng Tháp theo Quyết định số 12/QĐTL của UBND Tỉnh Đồng Tháp. Bắt đầu từ lúc này Công ty được xây dựng theo hướng phát triển bền vững và lâu dài hơn, máy móc và trang thiết bị sản xuất được đầu tư mua sắm mới, đội ngũ nhân lực được chú trọng phát triển. Tổng số CBCNV tăng lên 200 người, doanh thu hàng năm của Công ty đạt trên 150 tỷ đồng.

*** Năm 1997:**

Trở thành Công ty Dược phẩm đầu tiên của Việt Nam đạt tiêu chuẩn thực hành sản xuất thuốc tốt (GMP ASEAN).

*** Năm 1999:**

Tháng 11/1999, Công ty dược phẩm Đồng Tháp đổi tên thành Công ty Dược phẩm Trung ương 07 trực thuộc Tổng Công ty Dược Việt Nam theo quyết định 3466/QĐ BYT.

Sang Châu Âu tìm kiếm con đường phát triển mới, trở thành Công ty dược phẩm đầu tiên của Việt Nam thực hiện sản xuất nhượng quyền cho tập đoàn Châu Âu (Biochemie).

*** Năm 2001:**

Tháng 07/2001, thực hiện chủ trương cổ phần hoá của Nhà nước, Công ty Dược phẩm Trung ương 07 chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty cổ phần với tên gọi mới là Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm theo quyết định 907/QĐTg ngày 25/07/2001 với vốn điều lệ là 22 tỷ đồng. Cũng trong năm 2001 Công ty được Chủ tịch nước tặng thưởng huân chương lao

động hạng nhất. Tháng 03 năm 2005, Công ty tăng vốn điều lệ lên 44 tỷ đồng với nguồn sử dụng cho việc tăng vốn lấy từ lợi nhuận giữ lại.

* **Năm 2005:**

Tăng vốn điều lệ lên 64 tỷ đồng, từ lợi nhuận tích lũy và phát hành cổ phiếu chào bán riêng lẻ cho nhà đầu tư chiến lược.

* **Năm 2006:**

Tăng vốn điều lệ lên 84 tỷ đồng, từ việc phát hành cổ phiếu ra công chúng và phát hành cổ phiếu thường 20% trên vốn điều lệ, lấy từ quỹ đầu tư phát triển.

Là Công ty được đầu tiên được Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước chấp thuận cho niêm yết cổ phiếu tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) kể từ ngày 03/12/2006, theo Quyết định số 76/UBCK-GPNY, mã chứng khoán IMP.

Thực hiện đầu tư và nâng cấp hai nhà máy Betalactam và Non Betalactam đạt tiêu chuẩn GMP-WHO (Good Manufacturing Practices), phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn GLP-WHO (Good Laboratory Practices), hệ thống kho theo tiêu chuẩn GSP-WHO (Good Storage Practices).

* **Năm 2007:**

Chứng minh thành công “Tương đương sinh học” kháng sinh Imedor 125 mg (chứa Cefalor).

Tăng vốn điều lệ lên 116,6 tỷ đồng từ việc chi trả cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành thêm.

* **Năm 2008:**

Ký Hợp đồng sản xuất liên doanh với Pharma Science - Canada. Đến nay đã thỏa thuận hợp tác sản xuất 130 sản phẩm, trong đó 92 sản phẩm đã có số đăng ký, sản xuất ra thị trường 86 sản phẩm.

* **Năm 2010:**

Chính thức đưa nhà máy Cephalosporin tại khu CN Việt Nam - Singapore II Bình Dương đi vào hoạt động tháng 9/2010, với tổng đầu tư 113 tỷ đồng, theo tiêu chuẩn và công nghệ Châu Âu, sản xuất các loại thuốc uống và tiêm bột thuộc nhóm Cephalosporin thế hệ mới.

* **Năm 2011:**

Thực hiện thành công việc phát hành thêm để tăng vốn điều lệ lên 152,1 tỷ đồng. Khởi công xây dựng nhà máy thuốc tiêm Penicillin tại khu công nghiệp Việt Nam – Singapore II, Bình Dương theo tiêu chuẩn và công nghệ châu Âu, sản xuất các sản phẩm thuốc bột, thuốc tiêm thuộc nhóm Penicillin. Vốn đầu tư 50 tỷ đồng, lấy từ nguồn thặng dư vốn.

Khởi công xây dựng mới Trụ sở Văn phòng công ty tại Tp. Cao Lãnh, Đồng

Tháp. Dự án này đã mang lại một diện mạo mới, góp phần thể hiện sự lớn mạnh của Imexpharm tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long cũng như cả nước, vốn đầu tư 28 tỷ đồng.

Thành lập Chi nhánh bán hàng Bình Tân, Tp.HCM để thực hiện phân phối hàng IMEXPHARM trực tiếp trong khu vực Tp.HCM không thông qua nhà phân phối.

* **Năm 2012:**

Khởi động dự án SAP-ERP. IMEXPHARM trở thành công ty được đầu tiên triển khai dự án ERP đầy đủ trên cả 8 phân hệ.

Hoàn thành chia cổ phiếu thưởng 10% trên vốn điều lệ, lấy nguồn từ thặng dư vốn để tăng vốn điều lệ lên 167 tỷ đồng.

* **Năm 2013:**

Hoàn thành đưa tòa nhà Trụ sở Văn phòng công ty vào sử dụng; Triển khai thành công SAP-ERP; Triển khai dự án BSC tái cấu trúc công ty; Xét duyệt GMP-WHO đầu tiên cho nhà máy Penicillin tiêm Bình Dương.

Sử dụng nguyên liệu sản xuất bằng công nghệ lên men (Enzymatic) của Tập đoàn DSM Tây Ban Nha cho các dòng sản phẩm kháng sinh nổi tiếng của IMEXPHARM như pms-CLAMINAT, pms-PHARMOX, pms-OPXIL và pms-MEDROXIL. Sản phẩm sản xuất bằng công nghệ này rất an toàn cho sức khỏe và góp phần bảo vệ môi trường.

* **Năm 2014:**

Tiếp tục thực hiện đào tạo, luân chuyển, thay đổi nguồn nhân lực và tái cấu trúc lớn công ty theo BSC.

Phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ lên 263,1 tỷ đồng, từ nguồn thặng dư vốn và chương trình cổ phiếu ESOP cho người lao động.

Tiến hành nâng cấp các nhà máy Cephalosporin và Penicillin Bình Dương lên tiêu chuẩn EU-GMP, kinh phí dự kiến 50 tỷ đồng từ nguồn Vốn chủ sở hữu.

* **Năm 2015:**

Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho đối tác chiến lược là Công ty Cổ phần dược phẩm Pha No để nâng vốn điều lệ lên 289,4 tỷ đồng.

Triển khai xây dựng Nhà máy dược Công nghệ cao tại Bình Dương theo tiêu chuẩn EU-GMP, với các dạng sản phẩm đón đầu thị trường, vốn đầu tư dự kiến 370 tỷ đồng.

* **Các thành quả đạt được:**

- Chủ tịch Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam phong tặng danh hiệu Anh Hùng Lao Động năm 2006.
- Bộ Khoa học và Công nghệ trao cúp vàng ISO năm 2006.

- Báo Sài Gòn Tiếp thị trao chứng nhận Hàng Việt Nam Chất Lượng Cao năm 2007.
- Chủ tịch Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam trao Huân Chương Độc Lập Hạng III năm 2008.
- Ủy Ban Nhân Dân thành phố Hồ Chí Minh tặng bằng khen đã đóng góp tích cực cho chương trình “vì ngày mai phát triển” của Báo Tuổi Trẻ các năm liên tục 1988-2008.
- Giám đốc Sở Y tế Tp.HCM tặng bằng khen xuất sắc trong công tác triển khai, thực hiện nguyên tắc, tiêu chuẩn thực hành tốt nhà thuốc GPP cho khối bệnh viện tại TPHCM năm 2009.
- Chính phủ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam tặng Cờ đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua năm 2008.
- AWARDS trao chứng nhận và cúp “Công ty cổ phần hàng đầu Việt Nam” năm 2008, “Top 50 Doanh nghiệp niêm yết hàng đầu Việt Nam” năm 2009, “Thương hiệu chứng khoán uy tín” năm 2008, 2009, 2010.
- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam tặng Cup “Top 100 thương hiệu Việt uy tín” lần 10 năm 2014.
- Bộ Y tế trao giải “Ngôi sao thuốc Việt” năm 2014.
- Tổ chức chứng nhận Quốc tế InterConformity (Cộng hòa Liên bang Đức), thông qua Tổ chức Global GTA Vietnam trao Chứng nhận Chỉ số Năng lực cạnh tranh doanh nghiệp “Thương hiệu hàng đầu - TOPBRANDS 2014”.
- HOSE và Báo Đầu tư chứng khoán trao giải Top 10 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2014, 2015 và Giải trình bày, Giải Tin cậy Báo cáo Bền vững; Top 30 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2012, 2013; Top 50 Báo cáo thường niên tốt nhất năm 2011.
- Ngoài các giải thưởng trên, trong năm 2015, IMEXPHARM còn nhận được các giải thưởng tiêu biểu khác như: Giải Doanh nhân xuất sắc khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long thời kỳ đổi mới - VCCI Cần Thơ thực hiện; Hai năm liền được vinh danh “Ngôi sao thuốc Việt” - Bộ Y Tế đối với thương hiệu IMEXPHARM và sản phẩm pms-Claminat; Giải thưởng TOP 10 Báo Cáo Thường Niên Tốt Nhất và Giải tin cậy Báo cáo phát triển bền vững 2015 của Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Giới thiệu về Công ty.

Tên Công ty: Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
 Tên tiếng Anh: Imexpharm Corporation.
 Biểu tượng của Công ty:





Vốn điều lệ:	289.426.460.000 VNĐ (Hai trăm tám mươi chín tỷ bốn trăm hai mươi sáu triệu bốn trăm sáu mươi ngàn đồng).
Trụ sở chính:	04 Đường 30/04, Phường 1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.
Điện thoại:	(84-67) 3851620
Fax:	(84-67) 3853106
Website:	www.imexpharm.com
Email:	Imexpharm@hcm.vnn.vn
Giấy CNĐKKD số:	1400384433 do Phòng ĐKKD, Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Tháp cấp lần đầu ngày 01/08/2001, đăng ký thay đổi lần thứ 21 ngày 12/01/2015.

Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- * Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu.
Chi tiết: sản xuất, gia công dược phẩm. Chế biến dược liệu.
- * Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu.
Chi tiết: bán buôn, xuất nhập khẩu dược phẩm, thiết bị và dụng cụ y tế, hóa chất, nguyên phụ liệu bao bì sản xuất thuốc và nguyên liệu, hóa chất cho sản xuất thực phẩm chức năng, các chất diệt khuẩn, khử trùng cho người (trừ danh mục hàng hóa quy định tại Mục A Phần II Phụ lục 04 ban hành kèm theo Quyết định số 10/2007/QĐ-BTM ngày 21/05/2007 của Bộ Thương mại).
- * Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình.
Chi tiết: bán buôn mỹ phẩm.
- * Trồng cây gia vị, cây dược liệu.
Chi tiết: nuôi trồng dược liệu.
- * Bán buôn thực phẩm.
Chi tiết: bán buôn thực phẩm, thực phẩm chức năng, các loại nước uống, nước uống có cồn, có gas.
- * Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa.
Chi tiết: sản xuất sữa.
- * Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu.
Chi tiết: hoạt động tài chính.
- * Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu.
Chi tiết: sản xuất, gia công thực phẩm chức năng, thực phẩm dinh dưỡng.

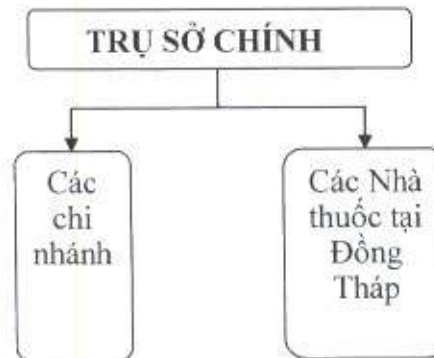
- * Kho bãi và lưu trữ hàng hóa.

Chi tiết: cung cấp các dịch vụ hệ thống kho bảo quản các loại thuốc, nguyên vật liệu làm thuốc.

- * Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh.

2. Cơ cấu tổ chức của Công ty

Sơ đồ tổ chức Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm



+ Trụ sở chính Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Trên diện tích 13.253,4m², trụ sở chính của Công ty là nơi đặt hai nhà máy sản xuất chính và cũng là nơi đặt văn phòng làm việc của Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc và các phòng chuyên môn của Công ty gồm: phòng đảm bảo chất lượng (QA), phòng kiểm tra chất lượng (QC), phòng nghiên cứu phát triển (R&D), phòng kỹ thuật, tổng kho, phòng nhân sự, phòng tiếp thị, phòng cung ứng, phòng tài chính kế toán, phòng kế toán quản trị, phòng công nghệ thông tin (CNTT), phòng bán hàng, văn phòng tổng hợp và Ban xây dựng cơ bản (XD CB).

Địa chỉ: 04 Đường 30/04, Phường 1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Điện thoại: (84-67) 3851620 Fax: (84-67) 3853106

+ Chi nhánh.

Đứng đầu các Chi nhánh là Trưởng các chi nhánh, chi nhánh của Công ty giữ nhiệm vụ quản lý các Nhà phân phối của Công ty, làm đầu mối trong việc nghiên cứu thị trường, tiêu thụ sản phẩm, kiểm tra chặt chẽ chất lượng hàng tồn kho và nhu cầu dự trữ, kiểm tra và quản lý công nợ. Công ty có các Chi nhánh sau:

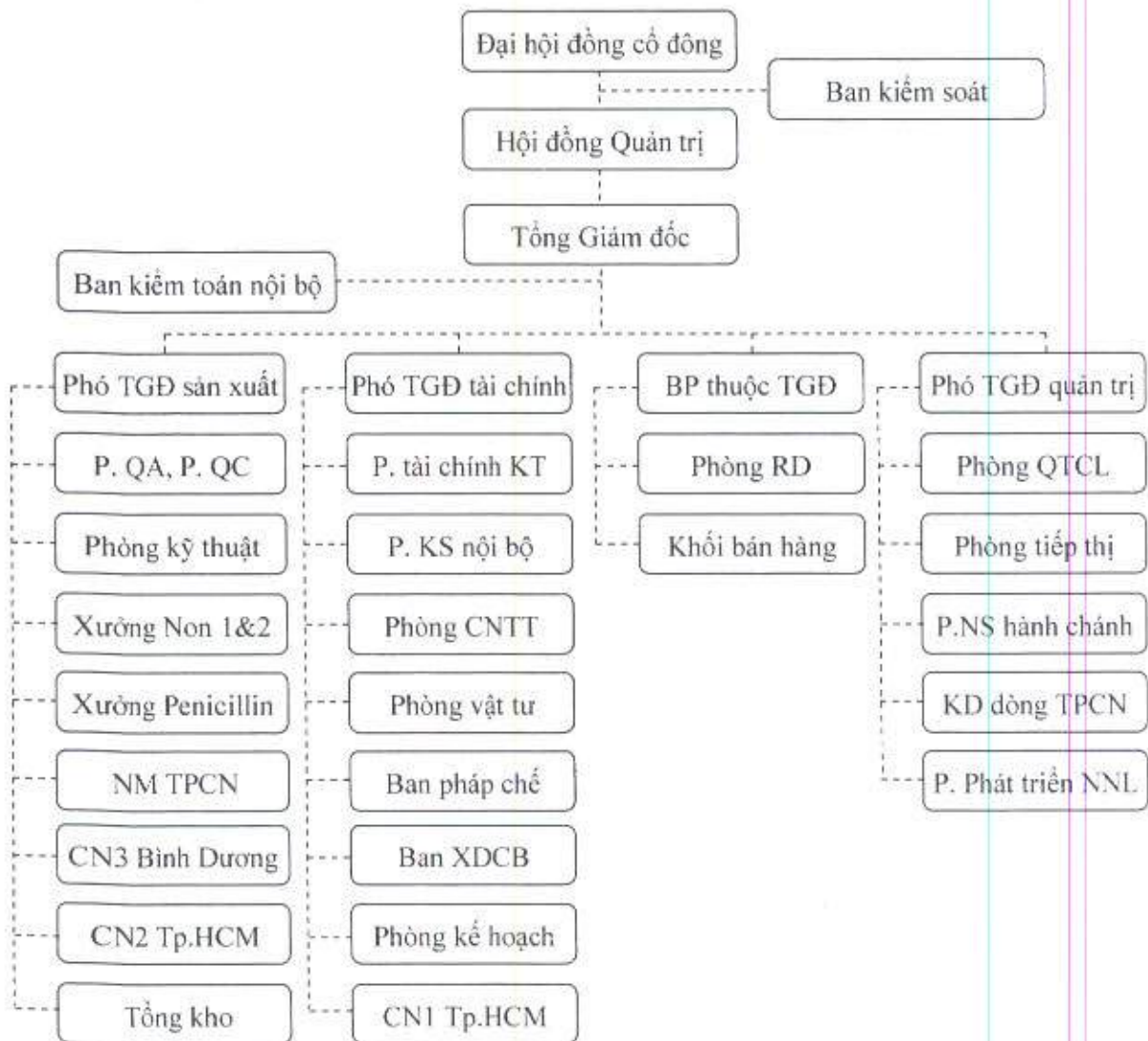
Stt	Chi nhánh	Địa chỉ
1	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm	Số 63B - 65B đường số 2, cư xá Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh
2	Chi Nhánh Số 2 - Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm	Lô B15/I - B16/I, đường số 2A, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh

Stt	Chi nhánh	Địa chỉ
3	Chi Nhánh 3 - Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm Tại Bình Dương	Số 22, đường số 2, KCN Việt Nam - Singapore II, phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
4	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm	Số 26N - 7A Khu đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội
5	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm Tại Đà Nẵng	Số 423 Nguyễn Hữu Thọ, phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng
6	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Khánh Hòa	Số 202 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
7	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Tây Nguyên	Số 28 Đặng Thai Mai, phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
8	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Chi Nhánh Bà Rịa Vũng Tàu	D20 Nguyễn Khánh Toàn, phường Phước Nguyên, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
9	Chi Nhánh Công Ty Cổ phần Dược Phẩm Imexpharm - Tây Ninh	Số 131 Nguyễn Thái Học, khu phố 3, Phường 3, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh
10	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm Tại Đồng Nai	Số K44 Khu Phố 1, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
11	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm	Số 68 - 68A đường Vành Đai Trong, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh
12	Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Chi Nhánh Bình Dương	Số 8 Lê Thị Trung, Khu 4, phường Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
13	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Cửu Long 1	Đường Nguyễn Văn Voi, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp
14	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Cửu Long 2	Số 66A Nguyễn Tất Thành, Khóm 3, Phường 1, TP. Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp
15	Chi Nhánh Công Ty Cổ phần Dược Phẩm Imexpharm - An Giang	Số 16 - 18 Hùng Vương, phường Mỹ Phước, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang
16	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Cửu Long 4	Số 3, Số 4, Block C4, KDC 11D, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ
17	Chi Nhánh Cửu Long 5 Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm	Số 135 Nguyễn Trãi, Phường 9, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau
18	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược	Số 337 Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, TP.

Stt	Chi nhánh	Địa chỉ
	Phẩm Imexpharm Tại Kiên Giang	Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang
19	Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Đồng Tháp	Số 04 đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp
20	Chi Nhánh Công Ty Cổ phần Dược Phẩm Imexpharm - Tiền Giang	B52 - B53 Đường Số 7, Mỹ Thạnh Hưng, Phường 6, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang
21	Chi Nhánh Bán Hàng Số 1 TP.HCM - Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm	3C5 - 4C5, Khu phố 3A, đường Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh
22	Chi Nhánh Nghệ An - Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm	Khu ĐTM Tây ĐL Xô Viết Nghệ Tĩnh, Xóm 2, xã Nghi Phú, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An

3. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty.

Công ty có cấu trúc bộ máy quản lý theo đúng mô hình Công ty cổ phần (xem sơ đồ), bao gồm:





+ **Đại hội đồng cổ đông.**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực có thẩm quyền cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp mỗi năm ít nhất 01 lần. ĐHĐCĐ quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt, ĐHĐCĐ sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, sẽ bầu hoặc bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty.

+ **Hội đồng Quản trị.**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Số thành viên của Hội đồng quản trị có từ 5 đến 9 thành viên. Hiện tại Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm có 08 thành viên, nhiệm kỳ tối đa của mỗi thành viên là 5 năm. Người đại diện theo pháp luật của Công ty là Tổng Giám đốc.

+ **Ban kiểm soát.**

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm soát mọi mặt hoạt động quản trị và điều hành sản xuất của Công ty. Hiện Ban kiểm soát Công ty gồm 3 thành viên, mỗi thành viên có nhiệm kỳ 05 năm. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

+ **Ban Tổng Giám đốc.**

Ban Tổng Giám đốc của công ty gồm có Tổng Giám đốc và 03 Phó Tổng Giám đốc: Phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất và đảm bảo chất lượng, Phó Tổng Giám đốc phụ trách tài chính và hậu cần, Phó tổng Giám đốc phụ trách xuất nhập khẩu và Tiếp thị. Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

4. **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần (có quyền biểu quyết) của Công ty và những người có liên quan; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 19/05/2016 trên mức vốn thực góp hiện tại.**

+ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần (có quyền biểu quyết) của Công ty thời điểm 19/05/2016.**

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
Tổng Công ty Dược Việt Nam	138B Giảng Võ, Hà Nội	6.874.447	23,75%
CTCP Dược phẩm Pha No	31 Hồ Biểu Chánh, Phường 12, Quận Phú Nhuận, TP. HCM	2.631.160	9,09%



Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
Balestrand Limited	1901 Cao Ốc Mê Linh Point, 2 Ngô Đức Kế, Quận 1, Tp HCM, Việt Nam	1.764.029	6,09%
Franklin Templeton Investment Funds - Templeton Frontier Markets Fund	26, Boulevard Royal L-2449 Luxembourg Grand Duchy Of Luxembourg	2.456.820	8,49%
Kwe Beteiligungen AG	1901 Mê Linh Point, 2 Ngô Đức Kế, quận I, TP.Hồ Chí Minh, Việt Nam	2.300.000	7,95%
Tổng cộng		16.026.456	55,37%

Nguồn: IMEXPHARM

+ Danh sách cổ đông sáng lập

Theo luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội ban hành ngày 26/11/2014, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm, kể từ ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Từ lúc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm thành lập cho đến nay đã quá thời hạn 03 năm, nên Bản cáo bạch này sẽ không đề cập đến cổ đông sáng lập.

+ Cơ cấu cổ đông tại ngày 19/05/2016.

Cổ đông	Số lượng CP	Tỷ lệ (%)	Số lượng cổ đông
- Cổ đông trong nước	14.760.742	51,00%	1.408
+ Cá nhân	5.135.034	17,74%	1.376
+ Tổ chức	9.625.718	33,26%	32
- Cổ đông nước ngoài	14.181.894	49,00%	259
+ Cá nhân	406.247	1,40%	216
+ Tổ chức	13.775.647	47,6%	43
Tổng Cộng	28.942.646	100,00%	1.592

Nguồn: IMEXPHARM

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành.

+ Công ty mẹ của tổ chức phát hành: không.



- + Công ty con của tổ chức phát hành: không.
- + Những Công ty đang nắm quyền kiểm soát đối với tổ chức phát hành:

Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phần	Tỷ lệ
Tổng công ty Dược Việt Nam	138 B Giảng Võ, Hà Nội.	6.874.447	23,75%

- + Danh sách những Công ty mà tổ chức phát hành đang tham gia góp vốn:

Tên Công ty	Địa chỉ	Vốn góp	Tỷ lệ
CTCP Dược phẩm Agrimexpharm	27 Nguyễn Thái Học, Phường Mỹ Bình, Thành phố Long Xuyên, Tỉnh An Giang	26.419.806.700	33,99%
CTCP Nghiên cứu bảo tồn và Phát triển Dược liệu Đồng Tháp Mười (PHEMYDICA)	Ấp 3, Xã Bình Phong Thạnh, Huyện Mộc Hóa, Long An.	2.340.000.000	20,00%
Công ty Dược Phẩm Gia Đại	90A/B87 Lý Thường Kiệt, P.14, Q10.	182.000.000	26,00%
Công ty Cổ Phần Dược S.Pharm	45-47 Hai Bà Trưng, P1, TP.Sóc Trăng, Sóc Trăng.	11.015.180.000	29,48%

6. Giới thiệu quá trình tăng vốn của Công ty.

Từ khi thành lập đến nay, Công ty đã trải qua các đợt tăng vốn như sau:

Thời điểm	Số vốn tăng thêm	Vốn điều lệ	Phương thức tăng vốn
Năm 2001		22.000.000.000	Vốn thành lập CTCP
Lần 1: năm 2005	22.000.000.000	44.000.000.000	Phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu, 1:1
Lần 2: năm 2006	26.000.000.000	70.000.000.000	Phát hành cho cổ đông chiến lược
Lần 3: năm 2006	14.000.000.000	84.000.000.000	Phát hành cổ phiếu thường cho cổ đông hiện hữu, 5:1
Lần 4: năm 2007	8.387.500.000	92.387.500.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu 10:1
Lần 5: năm 2007	9.210.800.000	116.598.200.000	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu 10:1
	1.612.000.000		Phát hành sáp nhập Phymedica
	1.980.000.000		Phát hành ESOP
	11.407.900.000		Phát hành cho cổ đông chiến lược
Lần 6: năm 2011	23.317.400.000	152.145.000.000	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu 5:1
	2.000.000.000		Phát hành ESOP
	10.229.400.000		Phát hành cho cổ đông chiến lược

Thời điểm	Số vốn tăng thêm	Vốn điều lệ	Phương thức tăng vốn
Lần 7: năm 2012	14.913.100.000	167.058.100.000	Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu 10:1
Lần 8: năm 2014	83.527.760.000 12.529.000.000	263.114.860.000	Cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu 2:1 Phát hành ESOP
Lần 9: năm 2015	26.311.600.000	289.426.460.000	Phát hành cho cổ đông chiến lược

7. Hoạt động kinh doanh.

7.1. Các chủng loại sản phẩm và dịch vụ.

Sản phẩm và dịch vụ chính do Công ty cung cấp bao gồm:

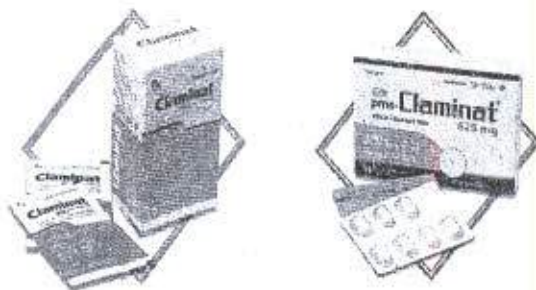
- * Các loại thuốc tân dược do công ty sản xuất gồm: các loại thuốc kháng sinh, các loại thuốc hạ sốt giảm đau, các loại thuốc kháng viêm, các loại thuốc đặc trị, các loại thuốc chống dị ứng và các loại thực phẩm chức năng.
- * Các loại thuốc kinh doanh: do Công ty nhập khẩu hoặc mua lại từ các đơn vị khác để phân phối.

Hiện nay, Công ty đã sản xuất được trên 300 loại sản phẩm, trong đó có trên 30 loại là sản xuất nhượng quyền cho các tập đoàn, công ty lớn ở nước ngoài như: Sandoz (Biochemie), Robinson pharma, DP pharma, Pharmascience, Innotech,... Công ty có số hoạt chất sử dụng gần 120 loại khác nhau, sản phẩm của Công ty đa dạng và phong phú về chủng loại với chất lượng cao tương đương với những sản phẩm của các Tập đoàn dược nổi tiếng trên thế giới, mẫu mã bao bì đẹp. Vì vậy, sản phẩm dược của IMEXPHARM luôn được sự tin nhiệm lựa chọn của khách hàng, đặc biệt là các cơ sở khám chữa bệnh trong nước.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH SẢN PHẨM CỦA CÔNG TY

NHÓM THUỐC KHÁNG SINH

Claminat



Imeclor





Opxil

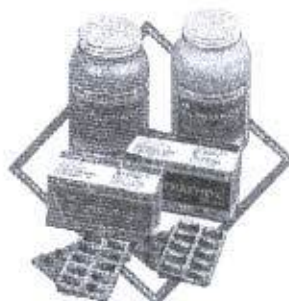
Pharmox



Imedroxil



Zanimex



Doxycilin



Ciprofloxacin



NHÓM THUỐC ĐẶC TRỊ

Atenolol

Divacal 300

Moprazol 300

Probio 300



Andol S 300

Mexcold

Rolivit 300

Cedipect 300



NHÓM SẢN PHẨM OTC

Antiho 300



Centrivit 300



Cent Housand 300



Doubvit 300



7.2. Doanh thu, lợi nhuận từng nhóm sản phẩm, dịch vụ.

Năm 2015, IMEXPHARM tiêu thụ 1.190 triệu viên, tăng 7% so với năm 2014, doanh thu thuần của Công ty đạt 964.318.844.516 đồng. Trong 09 tháng đầu năm 2016, IMEXPHARM đã đạt được doanh thu thuần là 644.335.123.218 đồng và dự kiến sẽ đạt mục tiêu kế hoạch đề ra cho năm 2016 với tổng doanh thu là 1.100.000.000.000 đồng.

a) Doanh thu từng nhóm sản phẩm, dịch vụ.

Đơn vị tính: nghìn đồng

Nhóm sản phẩm	Năm 2014		Năm 2015		Quý III/2016	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Hàng sản xuất	859.854.220	95,84%	932.909.804	96,74%	617.947.163	95,90%
Hàng kinh doanh	37.281.501	4,16%	31.409.040	3,26%	26.387.960	4,10%
Tổng	897.135.721	100,00%	964.318.844	100,00%	644.335.123	100,00%

Nguồn: IMEXPHARM

b) Lợi nhuận từng nhóm sản phẩm, dịch vụ.

Đơn vị tính: nghìn đồng

Lợi nhuận gộp	Năm 2014		Năm 2015		Quý III/2016	
	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)	Giá trị	Tỷ trọng (%)
Hàng sản xuất	415.627.907	99,23%	379.788.640	99,09%	253.957.476	98,70%
Hàng kinh doanh	3.239.227	0,77%	3.471.060	0,91%	3.355.261	1,30%
Tổng	418.867.134	100,00%	383.259.700	100,00%	257.312.737	100,00%

Nguồn: IMEXPHARM

7.3. Nguyên vật liệu.

a) Nguồn nguyên vật liệu.

Nguyên liệu sản xuất thuốc kháng sinh:

- Kháng sinh có nguồn gốc Betalactam có các hoạt chất: Amoxicillin trihydrate compacted, Ampicillin trihydrate powder, Cepharodroxil granules, Cephalexin monohydrate compacted, Cefaclor, Cefuroxim axetil,...
- Kháng sinh có nguồn gốc Nonbetalactam có các hoạt chất: Azithromycin dihydrate,...

Nguyên liệu sản xuất thuốc giảm đau hạ sốt: Codeine base, Paracetamol,...

Nguyên liệu sản xuất thuốc Vitamin: Ascorbic acid, Ascorbic acid 90% granules, Pyridoxin HCl, Thiamin nitrate,...

Nguyên liệu sản xuất các thuốc khác: Dextromethorphan HBr, Dexamethason acetat, Phenylpropanolamin HCl,...

Nguyên liệu chính sản xuất thuốc của IMEXPHARM được nhập khẩu từ các nhà sản xuất nguyên liệu nổi tiếng trên thế giới tại Châu Âu và Mỹ, chất lượng của các loại nguyên liệu đạt độ ổn định cao. Danh sách một số nhà cung cấp chủ lực nguyên liệu sản xuất chính cho Công ty và các sản phẩm tương ứng:

Stt	Nguyên liệu hoạt chất	Nhà cung cấp	Nước sản xuất
01	Amoxicillin trihydrate compacted	Sandoz	Spain
02	Ampicillin trihydrate powder	Sandoz	Spain
03	Ascorbic acid,	Roche (DSM)	England
04	Ascorbic acid 90% granules	Roche	USA
05	Azithromycin dihydrate	Fyse	Spain
06	Cephadroxil granules	Sandoz	Austria
07	Cephalexin monohydrate compacted	ACS Dobfar SPA	Italy
08	Cefaclor	ACS Dobfar SPA	Italy
09	Cefuroxim axetil	ACS Dobfar SPA	Italy
10	Codeine base	Macfarlan Smith, Ltd	England
11	Dextromethorphan HBr	F Hoffmann-La Roche, Ltd	Switzerland
12	Dexamethason acetat	Pharmacia&Upjohn Company	USA
13	Paracetamol	Mallinckrodt INC	USA
14	Phenylpropanolamin HCl	Cheng Fong Chemical Co, Ltd	Taiwan



Stt	Nguyên liệu hoạt chất	Nhà cung cấp	Nước sản xuất
15	Pyridoxin HCl	Roche	Germany
16	Thiamin nitrate	Roche	Germany

Nguồn: IMEXPHARM

b) Sự ổn định của các nguồn cung ứng nguyên vật liệu.

Nguồn cung cấp nguyên liệu cho Công ty khá ổn định do nguồn nguyên liệu Công ty sử dụng được sản xuất bởi những Công ty lớn có sản lượng cung ứng dồi dào. Mặt khác, do là đơn vị hoạt động lâu năm trong ngành nên Công ty có mối quan hệ với nhiều nhà cung ứng nguyên liệu khác nhau trên Thế giới, có uy tín về tiêu thụ nguyên liệu, nên tạo thuận lợi cho Công ty trong việc tìm kiếm các đối tác cung ứng.

Giá cả các loại nguyên liệu nhìn chung biến động không lớn ngoại trừ Amoxicillin và Cefacexin, Công ty chủ động ký hợp đồng cung ứng với các đối tác cho cả năm nên hạn chế tối đa sự biến động giá. Đa số các nhà cung ứng cho Công ty là đối tác truyền thống nên Công ty cũng được sự đảm bảo từ các đối tác về nguồn cung ứng và giá tốt hơn so với những đơn vị nhập khẩu không thường xuyên.

c) Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu đến doanh thu và lợi nhuận.

Nguyên vật liệu, chủ yếu là nguyên liệu và tá dược, chiếm tỷ trọng trên 40% trong cơ cấu giá thành các loại sản phẩm của Công ty, chính vì vậy sự thay đổi giá của nguyên vật liệu tất yếu ảnh hưởng đến lợi nhuận do giá bán không thể điều chỉnh kịp thời trong ngắn hạn. Trong thời gian qua, giá cả của các loại nguyên liệu thời gian qua có xu hướng ổn định và giảm nhẹ do giá dầu giảm tác động đến giá cả của các loại nguyên liệu có nguồn gốc chiết xuất từ dầu mỏ, vì vậy, lợi nhuận gộp của Công ty được duy trì ở mức ổn định.

7.4. Chi phí sản xuất.

Tỷ trọng các khoản mục chi phí của Công ty so với doanh thu thuần:

Stt	Khoản mục chi phí	Năm 2014		Năm 2015		Quý III/2016	
		Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT	Giá trị	% DTT
1	Giá vốn hàng bán	478.268.588	53,31%	581.059.144	60,26%	387.022.386	60,07%
2	Chi phí bán hàng	244.363.051	27,24%	193.149.503	20,03%	135.605.173	21,05%
3	Chi phí quản lý DN	64.640.040	7,21%	72.788.825	7,55%	40.321.036	6,26%
4	Chi phí tài chính	8.257.073	0,92%	15.230.727	1,58%	7.706.972	1,20%
	Tổng	795.528.754	88,67%	862.228.201	89,41%	383.818.947	88,57%

Nguồn: BCKT 2015 và BCTC quý III/2016

Nhìn chung, chi phí của Công ty tương đương với chi phí của các Doanh nghiệp khác trong cùng ngành và sản phẩm do Công ty sản xuất ra có khả năng cạnh tranh tốt trên thị trường.

7.5. Báo cáo tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ trong các lĩnh vực đầu tư, sản xuất kinh doanh hay cung cấp dịch vụ chính của tổ chức phát hành.

a) Trình độ công nghệ.

Công ty là đơn vị đầu tiên trong nước sản xuất hàng nhượng quyền kể từ năm 1999 và cũng là công ty đầu tiên tại Việt Nam sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-WHO.

Bên cạnh các tiêu chuẩn nghiêm ngặt về môi trường trong sản xuất dược phẩm, thực phẩm (GMP, GLP, GSP, HACCP), IMEXPHARM luôn chú trọng đến việc giữ gìn vệ sinh và công tác phòng chống cháy nổ, xử lý chất thải công nghiệp, nguồn nước theo đúng các tiêu chuẩn ngành và của Nhà nước Việt Nam quy định. Đến nay, IMP đã được chứng nhận ISO 9001:2008, TQM về hệ thống quản lý chất lượng và ISO 9001:22.000 về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với các sản phẩm chức năng của Công ty.

Do lợi thế từ việc sản xuất hàng nhượng quyền tạo điều kiện cho Công ty tích lũy kinh nghiệm về phương cách quản lý, quy trình sản xuất và tạo dựng được đội ngũ nhân viên lành nghề đáp ứng được các yêu cầu trong thực hành sản xuất theo tiêu chuẩn Châu Âu.

Công ty có dây chuyền sản xuất thuốc hiện đại và khép kín, với các máy móc thiết bị được trang bị mới 100% phần lớn có nguồn gốc từ Châu Âu, Mỹ như: máy ép vỉ UHIL Mal (Đức), máy đóng nang tự động (Đức), máy sấy tần số (Đức), máy vô nang tự động (Italy),...

Phòng kiểm nghiệm của Công ty được trang bị các máy móc thiết bị kiểm nghiệm tiên tiến như: máy quang phổ hồng ngoại (Mỹ), máy thử độ mài mòn-Pharmatest (Đức), máy quang phổ (Anh), máy xác định độ tan rã (Đức), máy sắc ký lỏng (Thụy sỹ),... đáp ứng đầy đủ cho nhu cầu kiểm nghiệm phục vụ cho việc sản xuất và bảo đảm chất lượng thuốc theo đúng tiêu chuẩn đăng ký.

Hệ thống kho bảo quản của Công ty với thiết kế và trang bị phương tiện bảo quản đáp ứng tốt nhu cầu bảo quản và tồn trữ nguyên liệu và thuốc thành phẩm đảm bảo duy trì chất lượng tối ưu.

b) Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.

Nghiên cứu phát triển các sản phẩm mang thương hiệu IMEXPHARM ngang tầm với chất lượng hàng nhượng quyền và thay thế hàng ngoại nhập là định hướng chiến lược mà Công ty đặt ra nhằm nâng cao hơn nữa năng lực sản xuất và đưa Imexpharm phát triển ở tầm cao mới.

Công ty lập phòng nghiên cứu phát triển (R&D) để đảm nhận vai trò nghiên

cứ sử dụng các hoạt chất để sản xuất thuốc, công thức sản phẩm, quy trình sản xuất thuốc, sản xuất thử nghiệm sản phẩm.

c) Tình hình đầu tư.

Dự án nâng cấp các nhà máy Cephalosporin và Penicillin lên tiêu chuẩn EU-GMP.

Đây là dự án quan trọng bậc nhất có tính quyết định đối với chiến lược phát triển trung và dài hạn của IMEXPHARM, vì vậy Ban Điều hành đã tập trung toàn lực triển khai. Đúng như tiến độ đã công bố, dự kiến hai nhà máy này sẽ được cấp giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn EU-GMP trong năm 2016.

Dự án nhà máy dược công nghệ cao.

Tháng 7/2015, IMEXPHARM đã triển khai kế hoạch xây dựng Nhà máy Dược Công nghệ cao tại Bình Dương. Theo kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2014 thông qua, dự án này có vốn đầu tư khoảng 150 tỷ đồng, tài trợ bằng Vốn chủ sở hữu, theo tiêu chuẩn EU-GMP. Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2015, đại hội đã nâng mức vốn đầu tư lên 370 tỷ đồng, nhằm mở rộng phương án sản phẩm phù hợp với cả thị trường trong và ngoài nước. Do thay đổi về công nghệ và phương án sản phẩm nhằm tạo lợi thế cạnh tranh cao hơn, nên dự kiến thời gian dự án hoàn thành và đưa vào hoạt động đến năm 2018, thay vì cuối năm 2017 như đã công bố.

Đầu tư thêm vào S.Pharm.

Trong năm 2015, IMEXPHARM đã chi 2,3 tỷ đồng để mua cổ phiếu phát hành thêm của Công ty Cổ phần Dược phẩm S.Pharm, với giá phát hành 10.000 đồng/cổ phiếu, nâng số cổ phiếu nắm giữ từ 586.620 cổ phiếu lên 821.270 cổ phiếu, với tỷ lệ nắm giữ 29,43% cổ phần của S.Pharm.

d) Những tiến bộ đã đạt được năm 2015.

Triển khai chính sách và thực hiện chặt chẽ Quản lý rủi ro toàn hệ thống.

Năm 2015, IMEXPHARM đã đặt Quản lý rủi ro lên hàng đầu, cao hơn các mục tiêu khác về kinh doanh và lợi nhuận. Vì vậy, IMEXPHARM muốn nhắc đến Quản lý rủi ro là điểm đầu tiên, là bước đệm chuẩn bị cho những nấc thang phát triển hiệu quả hơn - bền vững hơn sắp tới. Với hàng loạt chính sách toàn diện triển khai xuống hệ thống: chính sách hạn mức tín dụng từ ngày 01/07/2015 để tăng cường quản lý rủi ro công nợ trên OTC; Hoàn thiện và ban hành lại Quy chế phân cấp tài chính cho các chi nhánh trực thuộc quy định rõ ràng hơn quyền và trách nhiệm của chi nhánh; ban hành các quy chế làm việc áp dụng cho công nhân sản xuất...

Thị trường OTC đánh dấu sự tăng trưởng cao 3 năm liên tiếp.

Năm 2015, IMEXPHARM vẫn tiếp tục tập trung vào thị trường OTC để đảm bảo cho sự tăng trưởng doanh thu. Sau 02 năm có tốc độ tăng trưởng cao,

IMEXPHARM nhận thấy cần đưa ra chính sách quản lý rủi ro công nợ và đã được đưa vào áp dụng từ ngày 01/07/2015, do vậy doanh số quý III đã có sự sụt giảm đáng kể. Thị trường OTC kết thúc năm 2015 chỉ tăng trưởng 19,6%, so với mức tăng trưởng 37% năm 2014, và 42% năm 2013. Việc giảm tăng trưởng này phần lớn nằm trong kế hoạch và sự chủ động của Công ty, tuy nhiên đây vẫn là mức tăng trưởng cao đáng ghi nhận đối với tình hình phát triển chung của ngành dược năm 2015.

Nâng cao quản trị nguồn nhân lực.

Để chuẩn bị cho kế hoạch phát triển, chiến lược đầu tư sắp tới, chất lượng nguồn nhân lực phải là nền tảng. Mục tiêu của Công ty là tạo ra được sự thay đổi mạnh mẽ trong tư duy đến hành động của đội ngũ, từ đó mới mang lại sự chuyển biến và đột phá trong nguồn nhân lực cấp trung và cấp cao của IMEXPHARM. IMEXPHARM sử dụng BSC (Balanced Scorecard) làm công cụ đo lường & đánh giá hiệu quả nhằm tạo ra sự thay đổi đó. Giai đoạn đầu, đối với cán bộ cấp trung, IMEXPHARM thiết lập tiêu chuẩn quản lý cần phải đạt được theo lãnh đạo cấp độ 3 (Level 3) - quản lý bằng hiệu quả công việc. IMEXPHARM truyền thông đầy đủ mục tiêu chiến lược của Công ty và mong muốn của lãnh đạo, từ đó văn hóa hướng đến kết quả đã được định hình trong đội ngũ cấp trung. Bên cạnh đó, IMEXPHARM cũng đẩy mạnh việc thực thi 6 nguyên tắc văn hóa vào trong công việc hàng ngày nhằm đảm bảo tiến độ & chất lượng công việc.

Trong năm 2015, IMEXPHARM đã thành lập Phòng Phát triển nguồn nhân lực. Đây là một định hướng nhằm đẩy mạnh hơn nữa công tác phát triển tổ chức (Organization Development) nhằm tạo chuyển biến mới trong quản trị nhân sự của Công ty. Cụ thể, các kế hoạch ngắn hạn, IMEXPHARM sẽ thiết lập lại hệ thống lương thưởng theo vị trí và theo đánh giá hiệu quả công việc, tăng cường văn hóa kèm cặp (Coaching) trong đội ngũ cán bộ chủ chốt, tăng cường đào tạo và phát triển đội ngũ kế thừa.

7.6. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm.

a) Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng.

Công ty hiện đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn GMP-WHO, được Cục Quản Lý Dược cấp giấy chứng nhận thực hành sản xuất thuốc tốt (theo giấy chứng nhận số 248/CN-QLD cấp ngày 24/8/2008 và có giá trị 02 năm) chứng nhận Công ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm đạt yêu cầu “Thực hành tốt sản xuất thuốc” theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế Thế giới, “Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm thuốc” và “Thực hành tốt bảo quản thuốc”. Giấy chứng nhận sản xuất kinh doanh dược phẩm theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008, TQM, ISO 22.000 về an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sản phẩm chức năng của Công ty.

Ngoài ra Công ty cũng đáp ứng được những đòi hỏi nghiêm ngặt trong sản

xuất dược phẩm theo đúng quy định tiêu chuẩn của các Tập đoàn dược phẩm nổi tiếng thế giới thực hiện liên doanh, nhượng quyền với công ty như: Sandoz, Sanofi, Pharmascience (Canada).....

b) Kiểm tra chất lượng trên quy trình sản xuất.

Thế mạnh truyền thống của IMEXPHARM là sản xuất, nhượng quyền, ngay từ những ngày đầu công ty có nhà máy đạt tiêu chuẩn quốc tế, IMEXPHARM có bộ phận chuyên trách về chất lượng sản phẩm, được kiểm tra bởi một quy trình nghiêm ngặt của hệ thống quản lý quốc tế ISO 9001: 2000 trong sản xuất và kinh doanh. Nguyên liệu đầu vào được IMEXPHARM chọn lọc kỹ lưỡng từ các nhà cung cấp nguyên liệu dược nổi tiếng tại châu Âu và Mỹ như Roche Vitamin (nay là DSM), Unicap, Sandoz, Gailien... và hiện tại IMEXPHARM đã đạt các tiêu chuẩn nghiêm ngặt nhất của ngành dược như; GMP WHO, GLP, GSP. Hệ thống quản lý chất lượng của Imexpharm luôn đầy đủ thông tin, tài liệu và hoạt động hiệu quả. Phòng kiểm nghiệm, kiểm tra tất cả các nguyên liệu, phụ liệu, bao bì đóng gói và các thành phẩm cuối cùng để đảm bảo chất lượng theo đúng yêu cầu.

Đội ngũ nhân viên R&D giàu kinh nghiệm được huấn luyện thường xuyên và được trang bị những dụng cụ phân tích hiện đại, chính xác nhằm đảm bảo chỉ có những sản phẩm tốt nhất đến tay người tiêu dùng. IMEXPHARM chính thức thực hiện chính sách của mình kể từ năm 1997. Cam kết với khách hàng về chất lượng sản phẩm, chịu trách nhiệm trước Bác sỹ, bệnh nhân và những người giới thiệu sản phẩm của IMEXPHARM. Và với đội ngũ CBCNV và cam kết thông hiểu và tạo điều kiện tốt nhất để thực hiện chính sách chất lượng của công ty. Đồng thời có cả cam kết đối với chính sách xã hội trong việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường trong quá trình sản xuất. Điều đặc biệt, IMEXPHARM đã trở thành địa chỉ sản xuất nhượng quyền đáng tin cậy của nhiều tập đoàn dược phẩm nổi tiếng : Sandoz, Sanofi, GSK... thẩm định và chấp nhận hệ thống QA của IMEXPHARM. Chính hệ thống chất lượng đạt được tạo nên sự thành công lớn này, hợp đồng của IMEXPHARM luôn tiếp tục tăng ở các tỉnh phía Bắc, các tỉnh đồng Bằng sông cửu Long, Nha Trang, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh. Đồng thời từng bước mở rộng thị trường xuất khẩu quốc tế với các tập đoàn nước ngoài Sanofi Aventis, GSK, Innotech và Robinson... Với những tiềm lực vốn có, IMEXPHARM luôn đặt chất lượng lên hàng đầu, vì vậy trên tất cả các lĩnh vực, từ tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị, công nghệ hiện đại được cập nhật và cải tiến liên tục để sản phẩm thuốc IMEXPHARM là sản phẩm mang thương hiệu chất lượng và hiệu quả.

c) Bộ phận kiểm tra chất lượng sản phẩm.

Công ty có Phòng QC (Quality Control) phụ trách riêng về kiểm nghiệm chất lượng. Bộ phận này quản lý phòng Lab (kiểm nghiệm), có nhiệm vụ thực hiện kiểm nghiệm toàn bộ từ nguyên liệu, bán thành phẩm, thành phẩm ở các phân

xưởng sản xuất và kho dựa trên tiêu chuẩn sản xuất đã ban hành và áp dụng tại Công ty.

Ngoài ra để bảo đảm chất lượng của cả quá trình từ sản xuất, tồn trữ đến tiêu thụ, Công ty có Phòng QA (Quality Assurance), chịu trách nhiệm thiết lập và quản lý hệ thống đảm bảo chất lượng phù hợp với yêu cầu GMP, đảm bảo cho mọi sản phẩm sản xuất tại Công ty khi đưa ra thị trường phù hợp với yêu cầu về mặt chất lượng. Bộ phận QA cũng chủ trì việc phối hợp với các bộ phận có liên quan để xử lý và quyết định những vấn đề liên quan.

- Kiểm nghiệm thiết bị, dụng cụ sản xuất và kiểm nghiệm.
- Đánh giá nhà cung cấp.
- Điều tra xử lý sự cố.
- Kiểm tra môi trường.
- Đào tạo huấn luyện.
- Thu hồi, tái chế, thanh lý sản phẩm, nguyên phụ liệu bao bì.
- Xem xét khiếu nại khách hàng.
- Tự thanh tra.

7.7. Hoạt động Marketing.

a) *Quảng bá thương hiệu.*

Hoạt động quảng bá thương hiệu tại IMEXPHARM được chú trọng nhằm tạo dựng thương hiệu Việt mạnh với sứ mạng phát triển để đóng góp lợi ích xã hội cho cộng đồng. Công ty sử dụng các đơn vị Marketing chuyên nghiệp hỗ trợ việc xây dựng các chương trình quảng bá thương hiệu và tổ chức các sự kiện. Những chương trình lớn mà Công ty đã thực hiện vừa qua:

- Chương trình khuyến học IMEXPHARM trao phần thưởng và học bổng cho các học sinh, sinh viên nghèo vượt khó. Công ty đã thực hiện chương trình này kết hợp với Báo Tuổi trẻ và đã thực hiện tài trợ cho các học sinh, sinh viên tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long, Tp.HCM, miền Trung.
- Tài trợ cho các hội nghị, hội thảo chuyên ngành.

Thương hiệu IMEXPHARM được bình chọn là thương hiệu mạnh trong các năm qua, những dòng tôn chi hoạt động “**IMEXPHARM-Sự cam kết ngay từ đầu**” và khẩu hiệu “**1000 năm sau hoa sen vẫn nở**” đã trở nên quen thuộc và chuyển tải được thông điệp về sứ mạng của Công ty đến với khách hàng, cũng như cam kết về uy tín và năng lực của Công ty.

b) *Sản phẩm.*

Công ty thiết lập trang web để giới thiệu sản phẩm đến với người tiêu dùng với địa chỉ là: www.imexpharm.com. Các sản phẩm của Công ty phong phú về chủng loại, chất lượng đạt theo tiêu chuẩn Châu Âu, giúp người bệnh đạt

hiệu quả cao trong điều trị và tiết kiệm chi phí.

c) Hệ thống phân phối.

Công ty xây dựng hệ thống phân phối thông qua các nhà phân phối độc quyền như: Công ty TNHH Dược phẩm Gia Đại, Công ty TNHH Dược phẩm Long Giang, Công ty TNHH Dược phẩm Quốc tế, Công ty TNHH Dược phẩm Vĩnh Khang,... Ngoài ra còn có các Chi nhánh, hiệu thuốc trực thuộc Công ty trực tiếp phân phối, cụ thể:

- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm (Số 63B - 65B đường số 2, cư xá Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh).
- Chi nhánh 2 TP.HCM (Lô B15/I - B16/I, đường số 2A, khu công nghiệp Vĩnh Lộc, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh).
- Chi Nhánh 3 - Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm Tại Bình Dương (Số 22, đường số 2, KCN Việt Nam - Singapore II, phường Hòa Phú, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm (Số 26N - 7A Khu đô thị mới Trung Hòa - Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm Tại Đà Nẵng (Số 423 Nguyễn Hữu Thọ, phường Khuê Trung, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Khánh Hòa (Số 202 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Tây Nguyên (Số 28 Đặng Thai Mai, phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk).
- Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Chi Nhánh Bà Rịa Vũng Tàu (D20 Nguyễn Khánh Toàn, phường Phước Nguyên, TP. Bà Rịa, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ phần Dược Phẩm Imexpharm - Tây Ninh (Số 131 Nguyễn Thái Học, khu phố 3, Phường 3, TP. Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm Tại Đồng Nai (Số K44 Khu Phố 1, phường Bửu Long, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).
- Chi Nhánh Bình Tân - Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm (Số 68 - 68A đường Vành Đai Trong, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh).
- Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Chi Nhánh Bình Dương (Số 8 Lê Thị Trung, Khu 4, phường Phú Lợi, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương).

- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Cửu Long 1 (Đường Nguyễn Văn Voi, thị trấn Cái Tàu Hạ, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Cửu Long 2 (Số 66A Nguyễn Tất Thành, Khóm 3, Phường 1, TP. Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ phần Dược Phẩm Imexpharm - An Giang (Số 16 - 18 Hùng Vương, phường Mỹ Phước, TP. Long Xuyên, tỉnh An Giang).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Cửu Long 4 (Số 3, Số 4, Block C4, KDC 11D, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, TP. Cần Thơ).
- Chi Nhánh Cửu Long 5 Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm (Số 135 Nguyễn Trãi, Phường 9, TP. Cà Mau, tỉnh Cà Mau).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm Tại Kiên Giang (Số 337 Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, TP. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm - Đồng Tháp (Số 04 đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp).
- Chi Nhánh Công Ty Cổ phần Dược Phẩm Imexpharm - Tiền Giang (B52 - B53 Đường Số 7, Mỹ Thạnh Hưng, Phường 6, TP. Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang).
- Chi Nhánh Bán Hàng Số 1 TP.HCM - Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm (3C5 - 4C5, Khu phố 3A, đường Hà Huy Giáp, phường Thạnh Lộc, Quận 12, TP. Hồ Chí Minh).
- Chi Nhánh Nghệ An - Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm Imexpharm (Khu ĐTM Tây ĐL Xô Viết Nghệ Tĩnh, Xóm 2, xã Nghi Phú, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An).

Các nhà phân phối của Công ty được chọn lựa là những công ty kinh doanh dược, năng lực của nhà phân phối được đánh giá thường xuyên thông qua các tiêu chí: năng lực về vốn, khả năng phát triển thị trường tại địa phương, kiến thức về chuyên môn dược phẩm, và năng lực thực hiện các chương trình khuyến mãi, xúc tiến bán hàng do IMEXPHARM đề ra.

Hệ thống phân phối của Công ty được mở rộng phát triển từng bước vững chắc. Khi thị trường tại một địa phương đạt mức phát triển ổn định và đủ lớn, Công ty sẽ triển khai xây dựng và phát triển đội ngũ trình dược viên tại đó để hỗ trợ nhà phân phối trong chào hàng và nhận đơn đặt hàng các sản phẩm dược. Tỷ trọng trong doanh thu của Công ty tại các khu vực thị trường trong nước như sau:



KHU VỰC THỊ TRƯỜNG	TỶ TRỌNG TRONG DOANH THU HÀNG IMEX
--------------------	---------------------------------------

ĐB Sông Cửu Long	46,39%
TP.HCM	15,38%
Miền Trung	9,87%
Đông Nam Bộ	11,53%
Hà Nội	14,81%
Miền núi	2,02%

Công ty đang đẩy mạnh phát triển hệ thống phân phối tại thị trường Hà Nội và phát triển ra các vùng lân cận, tại Miền trung (Ninh Thuận, Bình Thuận, Quảng Ngãi, Huế, Bình Định).

d) Giá bán.

Công ty xác định giá bán thống nhất trên toàn quốc. Công ty xác định cạnh tranh bằng chất lượng sản phẩm và dịch vụ, không cạnh tranh bằng giá cả nên sản phẩm của Công ty có giá bán bình quân cao hơn so với các sản phẩm khác cùng được tính của các Doanh nghiệp dược trong nước.

7.8. Nhân hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền.

Logo và nhân hiệu Công ty:



Nhân hiệu hàng hoá của Công ty được ghi nhận vào sổ đăng bạ nhân hiệu hàng hoá quốc gia có hiệu lực trên toàn lãnh thổ nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam và được bảo hộ tổng thể. Ngoài Logo là hình hoa sen, lá sen và nhân hiệu IMEXPHARM, Công ty còn được cấp chứng nhận đăng ký cho câu slogan, cho các nhân hiệu thuốc do Công ty sản xuất.

7.9. Các Hợp đồng lớn đang được thực hiện.

Stt	Tên Hợp đồng	Sản phẩm	Trị giá (đồng)	Đối tác
1	IMEX 11/15	Cephalexin Monohydrate	5.897.760.000	NOVARTIS SINGAPORE
2	05-2016/ALCA- IMEXPHARM	Cefalexin Monohydrate (Compacted) Cefalexin Monohydrate (Powder)	5.790.528.000	ALCAPHARM B.V
3	SRH16/0077	Sulbactam Pivoxyl	6.031.800.000	SHINE RESOURCES



Stt	Tên Hợp đồng	Sản phẩm	Trị giá (đồng)	Đối tác
4	09-2016/ALCA-IMEXPHARM	Amoxicillin Trihydrate	3.038.240.000	ALCAPHARM B.V
5	SRH16/0144	Sulbactam Pivoxyl	3.141.004.000	SHINE RESOURCES
6	Imex01/16	Cephalexin Monohydrate	3.194.620.000	NOVARTIS SINGAPORE
7	SRH16/0229	Sulbactam Pivoxyl	8.098.250.000	SHINE RESOURCES
8	16-2016/ALCA-IMEXPHARM	Amoxicillin Trihydrate Compacted	4.557.360.000	ALCAPHARM
9	17-2016/ALCA-IMEXPHARM	Amoxicillin Trihydrate Compacted Amoxicillin Trihydrate Powder	4.159.708.000	ALCAPHARM
10	14-2016/ALCA-IMEXPHARM	Cefalexin Monohydrate	3.538.656.000	ALCAPHARM

Nguồn: IMEXPHARM

8. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.

8.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong 2 năm 2014, 2015 và quý 3/2016.

Đơn vị tính: nghìn đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm 2015 so với 2014	Quý III/2016
1	Tổng tài sản	1.029.538.633	1.092.714.748	6.14%	1.043.112.231
2	Doanh thu thuần	897.135.721	964.318.845	7.49%	644.335.123
3	Lợi nhuận từ HĐKD	111.167.896	119.928.016	7.88%	80.517.839
4	Lợi nhuận khác	(885.922)	(1.249.488)	-	(1.083.095)
5	Lợi nhuận trước thuế	110.281.974	118.678.528	7.61%	79.434.745
6	Lợi nhuận sau thuế	85.778.677	92.909.516	8.31%	63.683.752



Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% tăng giảm 2015 so với 2014	Quý III/2016
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	60,73%	62,30%	-	-

Nguồn: BCKT 2015 và BCTC quý III/2016.

8.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

a) Thuận lợi

Hệ thống quản lý chất lượng GMP ngày càng phát huy tác dụng và tạo hiệu quả tích cực đến nhiều mặt hoạt động của Công ty.

Thương hiệu IMEXPHARM được đánh giá cao, giới điều trị tại bệnh viện tin nhiệm sản phẩm của IMEXPHARM.

Thị trường còn nhiều nhu cầu đối với các sản phẩm dược của Công ty. Tiềm năng phát triển các sản phẩm mới còn rất cao.

Đội ngũ cán bộ nhân viên có trình độ, được đào tạo căn bản, nắm vững công nghệ và có kinh nghiệm vững vàng.

b) Khó khăn.

Cạnh tranh gay gắt giữa các doanh nghiệp sản xuất thuốc với nhau, đây là tình hình chung của tất cả các doanh nghiệp Dược lớn đều bị ảnh hưởng.

Nguồn vốn đáp ứng cho nhu cầu tồn trữ nguyên liệu, nhu cầu đầu tư phát triển hệ thống phân phối và xây dựng nhà máy sản xuất mới,... còn bị hạn chế từ phía Ngân hàng.

9. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.

9.1. Vị thế của Công ty trong ngành.

Theo Hiệp hội sản xuất kinh doanh Dược Việt Nam, tính đến hết tháng 12/2015 đã có 109 doanh nghiệp trong nước đạt tiêu chuẩn để sản xuất thuốc.

Bảng sau thể hiện doanh thu hàng sản xuất của một số doanh nghiệp điển hình trong nước:

DOANH NGHIỆP	DOANH THU HÀNG SẢN XUẤT (tỷ đồng)
Công ty CP Dược Hậu Giang	2.673
Công ty CP XNK y tế Domesco	1.016
Công ty CP Dược phẩm Imexpharm	933
Công ty CP Hoá Dược phẩm Mekophar	636
Công ty CP Dược phẩm Vidipha	359

Nguồn: Báo cáo tài chính các Công ty



9.2. Triển vọng phát triển của ngành.

Ngành Dược Việt Nam được đánh giá là ngành có tiềm năng phát triển cao, với tốc độ tăng trưởng từ 18%-20% trong vòng 10 năm gần đây. Tổng tiêu dùng thuốc toàn thị trường cả năm 2015 ước đạt 3,4 tỷ USD; Tiền thuốc bình quân đầu người đã đạt hơn 37,97 USD, tăng 6,97 USD so với năm 2014. Một thị trường rất lớn, nhưng công nghiệp Dược Việt Nam đang ở giai đoạn đầu trước cuộc hội nhập đầy sóng gió và cạnh tranh quyết liệt.

Thuốc sản xuất trong nước đang hướng tới những nhóm thuốc có tỷ lệ sử dụng cao, thuốc chuyên khoa. Các dạng thuốc bào chế cũng được đầu tư sản xuất khá mạnh mẽ. Hệ thống sản xuất, kiểm tra chất lượng, tồn trữ bảo quản, lưu thông phân phối thuốc không ngừng được xây dựng theo các tiêu chuẩn của Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) và tiêu chuẩn quốc tế.

Nhưng đến nay, năng lực sản xuất trong nước còn yếu, chưa đáp ứng được đòi hỏi của thị trường. Thị trường dược còn phụ thuộc khá nhiều từ nhập khẩu, với khoảng 90% nguyên liệu sản xuất thuốc phải nhập khẩu, thuốc sản xuất trong nước chủ yếu là thuốc điều trị bệnh thông thường với các dạng bào chế đơn giản, hiệu quả kinh tế chưa cao.

Có thể nói, tiềm năng phát triển của ngành Dược Việt Nam còn rất lớn. Tuy nhiên, các công ty dược trong nước với lợi thế am hiểu thị trường nội địa sẽ chọn hướng đi như thế nào để đứng vững trên thị trường và nâng cao giá trị sản xuất là điều trăn trở của ngành dược trong nước nói chung và các công ty đầu ngành như IMEXPHARM nói riêng.

9.3. Định hướng phát triển của Công ty

* Sản xuất, kinh doanh, đầu tư:

- Tăng cường vốn đầu tư trang bị thiết bị cho các nhà máy đã sản xuất ra các sản phẩm mang nhiều tiện lợi đến cho người bệnh như: thuốc gói dạng bột, thuốc gói dạng hỗn hợp nước, thuốc tiêm các sản phẩm từ dược liệu và dự trữ nguyên liệu.
- Trở thành Công ty dược phẩm được tin cậy nhất tại Việt Nam.
- Nhà sản xuất dược phẩm có chất lượng cao, giá cả hợp lý, luôn định hướng phục vụ khách hàng, nâng cao giá trị cộng thêm cho khách hàng và đối tác.
- Trở thành công ty sản xuất liên doanh và nhượng quyền hàng đầu ngành Dược Việt Nam, lựa chọn đầu tiên của các tập đoàn dược phẩm đa quốc gia để làm đối tác chiến lược của họ trong việc sản xuất các sản phẩm liên doanh và nhượng quyền.
- Văn hóa và triết lý kinh doanh mang đậm nét đặc trưng riêng IMEXPHARM.

* Tiếp thị:



- Đẩy mạnh các chương trình tiếp thị, quảng bá thương hiệu, tạo dựng hình ảnh thương hiệu tốt trong lòng người tiêu dùng.
- Tiếp tục mở rộng chiều sâu hệ thống phân phối tại thị trường các khu vực Tây Nguyên, Miền Trung, Miền Bắc. Đẩy mạnh đầu thầu cung cấp thuốc với chất lượng và dịch vụ cao cho mảng điều trị tại các bệnh viện.
- Nâng cao thị phần cung cấp sản phẩm cho thị trường trong nước của Công ty.

* **Tài chính:**

- Nâng cao hiệu quả quản lý tài chính.
- Duy trì tình hình tài chính lành mạnh và ổn định.
- Phát hành cổ phiếu huy động vốn đáp ứng cho nhu cầu đầu tư phát triển.
- Tích cực tìm nguồn vốn đầu tư chi phí thấp, mang lại hiệu quả sản xuất kinh doanh cao.
- Không ngừng nâng cao giá trị cho cổ đông.

* **Nhân lực:**

- Cải tiến chính sách lương thưởng theo hướng tạo động lực thúc đẩy sáng tạo và đóng góp tích cực của người lao động.
- Tổ chức các khoá huấn luyện đào tạo cho cán bộ nhân viên về chuyên môn với sự hỗ trợ của các tổ chức chuyên nghiệp trong và ngoài nước.
- Thường xuyên phát động và tổ chức các phong trào thi đua trong sản xuất, phát huy sáng tạo, cải tiến tăng năng suất, tiết kiệm trong sản xuất để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh của Công ty và thu nhập người lao động.

10. Chính sách đối với người lao động.

10.1. Số lượng người lao động trong Công ty.

Tổng số lao động của Công ty tại thời điểm 30/06/2016 là 1.012 người, cơ cấu lao động theo trình độ được thể hiện trong bảng sau:

Trình độ	Năm 2014	Tỷ lệ	Năm 2015	Tỷ lệ	Quý II/2016	Tỷ lệ
Đại học, trên Đại học	247	25,20%	248	24,51%	248	24,51%
Cao đẳng, Trung cấp	529	53,98%	522	51,58%	522	51,58%
PTTH trở xuống	204	20,82%	242	23,91%	242	23,91%
Tổng	980	100%	1.012	100%	1.012	100%

Nguồn: IMEXPHARM

10.2. Chính sách đối với người lao động.

a) Chế độ làm việc.



Thời gian làm việc: Công ty tổ chức làm việc 8h/ngày, 5 ngày/tuần, nghỉ trưa 1h30' đối với các bộ phận văn phòng. Đối với nhà máy sản xuất, Công ty đang tổ chức sản xuất theo ca, với nhịp độ sản xuất 03 ca/ngày.

Khi có yêu cầu đột xuất về tiến độ sản xuất, kinh doanh các nhân viên Công ty có trách nhiệm làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của nhà nước và đãi ngộ thỏa đáng cho người lao động.

Thời gian nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản được bảo đảm theo đúng quy định của Bộ luật lao động.

Điều kiện làm việc: Văn phòng làm việc, nhà xưởng khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt.

b) Chính sách đào tạo.

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là kỹ năng về GMP, kỹ năng về quản lý đối với cán bộ quản lý; kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công nhân, nhân viên tại nhà máy sản xuất. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

Đào tạo nhân viên mới: sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về GMP, về ISO, về chuyên môn, nghiệp vụ, nội quy lao động, an toàn phòng cháy chữa cháy, trách nhiệm quyền hạn được giao.

Đào tạo hàng năm: Căn cứ vào nhu cầu hoạt động của Công ty, năng lực, trình độ cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức: cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khoá huấn luyện nội bộ hoặc kết hợp với các tổ chức chuyên nghiệp để huấn luyện. Kết quả sau mỗi khoá học được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo. Những cán bộ công nhân viên cử đi học được Công ty hỗ trợ chi phí học tập và tạo điều kiện về thời gian.

c) Chính sách lương và thưởng.

Công ty có chế độ lương riêng phù hợp với đặc trưng ngành nghề và bảo đảm quyền lợi cho người lao động theo quy định của pháp luật. Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty đưa ra chính sách thưởng theo kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện năng suất lao động, tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức sản xuất.

Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm xã hội cho người lao động theo Luật



lao động, Nội quy lao động và Thoả ước lao động tập thể. Hàng năm Công ty tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho cán bộ công nhân viên, tổ chức đi nghỉ mát, duy trì phong trào Văn - Thể - Mỹ. Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được Công ty trích nộp đúng theo quy định của pháp luật.

11. Chính sách cổ tức.

Công ty thực hiện chính sách cổ tức theo quy định của Luật doanh nghiệp hiện hành. Công ty không quy định chính sách cổ tức riêng trong Điều lệ công ty.

Tình hình phân phối cổ tức 2 năm gần nhất:

- + Năm 2014: cổ tức 18% (tính trên mệnh giá) bằng tiền mặt.
- + Năm 2015: cổ tức 20% (tính trên mệnh giá) bằng tiền mặt.

12. Tình hình tài chính.

12.1. Các chỉ tiêu cơ bản.

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày bằng đồng Việt Nam, được lập và trình bày phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam.

a) Báo cáo về vốn điều lệ, vốn kinh doanh và tình hình sử dụng vốn điều lệ, vốn kinh doanh.

Tháng 01/2015, Công ty đã tiến hành chào bán riêng lẻ 2.631.160 cổ phần cho nhà đầu tư chiến lược, nâng vốn điều lệ lên 289.426.460.000 đồng. Tổng số tiền từ đợt phát hành là 85 tỷ đồng, được Công ty dùng để bổ sung vốn lưu động, phục vụ hoạt động kinh doanh của Công ty.

b) Trích khấu hao tài sản cố định.

Tài sản cố định của Công ty được khấu hao theo phương pháp khấu hao đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Thời gian khấu hao cụ thể như sau:

- Nhà cửa và vật kiến trúc: 10-25 năm
- Máy móc và thiết bị: 06-15 năm
- Phương tiện vận tải: 06-10 năm
- Thiết bị văn phòng: 03-08 năm
- Bản quyền và phần mềm máy tính: 03 năm

c) Thu nhập bình quân.

Thu nhập bình quân hàng tháng của người lao động trong Công ty năm 2015 là 10.800.000 đồng/người/tháng. Đây là mức thu nhập cao so với các doanh nghiệp trong cùng lĩnh vực.

d) Thanh toán các khoản nợ đến hạn.

Công ty thực hiện tốt các khoản nợ đến hạn. Căn cứ vào báo cáo kiểm toán



năm 2015, Công ty đã thanh toán đúng hạn và đầy đủ các khoản nợ.

e) Các khoản phải nộp theo luật định.

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế như thuế nhập khẩu, VAT, thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nhà nước.

f) Trích lập các quỹ.

Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và pháp luật hiện hành.

Số dư các Quỹ của Công ty theo Báo cáo kiểm toán năm 2015 và Báo cáo quyết toán Quý III/2016:

Đơn vị tính: nghìn đồng

Các Quỹ	Năm 2014	Năm 2015	Quý III/2016
Quỹ đầu tư và phát triển	211.913.764	232.200.344	254.924.235
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	27.497.787	29.317.701	28.340.378
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	1.763.517	7.866.290	384.512
Tổng cộng	241.175.068	269.384.335	283.649.125

Nguồn: BCKT năm 2015, BCTC quý III/2016

g) Tổng dư nợ vay ngân hàng.

Theo báo cáo kiểm toán năm 2015 và Báo cáo tài chính quý II/2016, Công ty không có số dư các khoản vay ngắn hạn và dài hạn.

h) Tình hình công nợ hiện nay.

- Các khoản phải thu:

Đơn vị tính: nghìn đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		Quý III/2016	
	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn
Các khoản phải thu ngắn hạn						
Phải thu khách hàng	207.324.365	-	228.893.207	-	177.499.951	-
Trả trước cho người bán	20.426.903	-	54.729.705	-	106.918.075	-
Phải thu cho vay ngắn hạn	-	-	-	-	1.000.000	-
Phải thu khác	18.581.500	-	33.626.931	-	34.625.039	-
Dự phòng phải thu khó đòi	(8.191.996)	-	(14.708.446)	-	(14.778.408)	-
Cộng phải thu ngắn hạn	238.140.772	-	302.541.397	-	305.264.657	-
Các khoản phải thu dài hạn						
Phải thu dài hạn khác	220.299	-	76.245	-	80.245	-

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		Quý III/2016	
	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn
Cộng phải thu dài hạn	220.299	-	76.245	-	80.245	-

Nguồn: BCKT 2015, BCTC quý III/2016

- Các khoản phải trả:

Đơn vị tính: nghìn đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		Quý III/2016	
	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn
Nợ ngắn hạn						
Phải trả người bán ngắn hạn	112.795.081	-	56.005.703	-	46.148.948	-
Người mua trả tiền trước	760.122	-	1.982.941	-	99.434	-
Thuế và khoản phải nộp NN	8.823.502	-	13.002.005	-	6.304.170	-
Phải trả người lao động	29.206.786	-	21.957.790	-	2.448.743	-
Chi phí phải trả ngắn hạn	46.055.241	-	41.823.289	-	35.105.784	-
Doanh thu chưa thực hiện	-	-	12.053.819	-	13.778.031	-
Phải trả ngắn hạn khác	923.145	-	1.747.204	-	1.840.813	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1.763.517	-	7.866.290	-	384.512	-
Cộng nợ ngắn hạn	200.327.394	-	156.439.040	-	106.110.435	-
Nợ dài hạn						
Phải trả dài hạn khác	5.077.000	-	127.000	-	77.000	-
Quỹ phát triển KH & CN	27.497.787	-	29.317.701	-	28.340.378	-
Cộng nợ dài hạn	32.574.787	-	29.444.701	-	28.417.378	-

Nguồn: BCKT năm 2015, BCTC quý III/2016

i) Hàng tồn kho

Chi tiết hàng tồn kho năm 2014, 2015 và quý III/2016 như sau:

Đơn vị tính: nghìn đồng

Hàng tồn kho	Năm 2014	Năm 2015	Quý III/2016
Hàng mua đang đi đường	15.851.975	4.713.419	30.008
Nguyên liệu, vật liệu	156.441.310	121.611.409	127.136.252
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	16.914.316	15.759.933	8.264.644
Thành phẩm	98.737.309	99.261.151	98.813.148



Hàng tồn kho	Năm 2014	Năm 2015	Quý III/2016
Hàng hóa	7.653.990	3.628.676	5.131.864
Thiết bị phụ tùng thay thế	-	1.436.014	1.792.717
Dự phòng giảm giá HTK	(1.031.954)	(691.736)	(1.045.348)
Cộng	294.566.945	245.718.867	240.123.285

Nguồn: BCKT năm 2015 và BCTC quý III/2016

12.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Quý III/2016
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần) (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	3,59	4,76	5,94
Hệ số thanh toán nhanh (lần) ((TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	2,12	3,19	3,68
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số nợ/Tổng tài sản (lần)	0,23	0,17	0,13
Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (lần)	0,29	0,20	0,15
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho (lần)	1,62	2,36	1,61
Doanh thu thuần/Tổng tài sản (lần)	0,87	0,88	0,62
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	9,56%	9,63%	9,88%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	10,77%	10,25%	7,01%
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	8,33%	8,50%	6,11%
Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	12,39%	12,44%	12,50%
Thu nhập trên mỗi cổ phần (đồng/cổ phần)	2.909	2.729	2.200

Nguồn: BCKT năm 2015, BCTC quý III/2016

13. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND
I Hội đồng Quản trị			
1	Ông Nguyễn Quốc Định	Chủ tịch HĐQT	340246886
2	Bà Trần Thị Đào	Phó chủ tịch HĐQT	340580662
3	Ông Trần Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	022581585

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số CMND
4	Ông Võ Hữu Tuấn	Thành viên HĐQT	022719478
5	Ông Huỳnh Văn Nhung	Thành viên HĐQT	340781242
6	Ông Nguyễn Quý Sơn	Thành viên HĐQT	010104643
7	Ông Ngô Minh Tuấn	Thành viên HĐQT	340965976
8	Ông Trương Việt Vũ	Thành viên HĐQT	Hộ chiếu: 079068001392
II Ban Kiểm soát			
1	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Trưởng BKS	023365536
2	Bà Lê Thị Kim Chung	Thành viên BKS	340070558
3	Bà Đỗ Thị Thanh Thúy	Thành viên BKS	340512317
III Ban Tổng Giám đốc			
1	Bà Trần Thị Đào	Tổng Giám đốc	340580662
2	Ông Nguyễn Quốc Định	Phó Tổng Giám đốc	340246886
3	Ông Huỳnh Văn Nhung	Phó Tổng Giám đốc	340781242
4	Ông Ngô Minh Tuấn	Phó Tổng Giám đốc	340965976
5	Ông Trần Hoài Hạnh	Kế toán trưởng	340195864

13.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị.

a) Chủ tịch HĐQT - Ông NGUYỄN QUỐC ĐỊNH

Họ và tên:	NGUYỄN QUỐC ĐỊNH
Giới tính:	Nam
Sinh ngày:	20/06/1962
Nơi sinh:	Xã Long Khánh, Hồng Ngự, Đồng Tháp.
CMND số:	340246886, ngày cấp 12/12/2012 tại Công An Đồng Tháp.
Quốc tịch:	Việt Nam.
Dân tộc:	Kinh.
Địa chỉ thường trú:	97 Hùng Vương, Tp. Cao Lãnh, Đồng Tháp.
Số ĐT liên lạc:	(067) 3 853 578
Trình độ học vấn:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân tài chính kế toán.
Quá trình công tác:	
- 1985 - 1991:	Công tác tại Sở Tài Chính Đồng Tháp - Chuyên Viên.



- 1992 - 1995: Phó phòng tài chính - Sở Tài chính.
- 1995 - 1999: Trưởng phòng nghiệp vụ I - Cục quản lý vốn và tài sản Nhà nước tại Doanh nghiệp tỉnh Đồng Tháp.
- 1999 - 2000: Phó Giám đốc Công ty Dược phẩm Trung ương 7.
- 2001 - 2004: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
- 2005 - 2012: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
- 2013 - nay: Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: thành viên Hội đồng Quản trị Dapharco, Agimexpharm, Mephydica.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 3.295.015 cổ phần, chiếm 11,38% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 179.375 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 3.115.640 cổ phần (đại diện cho cổ phần Nhà Nước).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016):

Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần sở hữu	% Vốn điều lệ
Hồ Thị Thanh Thoại	Vợ	25.383	0,09%

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

b) Phó chủ tịch HĐQT - Bà TRẦN THỊ ĐÀO

Họ và tên: TRẦN THỊ ĐÀO
 Giới tính: Nữ
 Sinh ngày: 01/05/1952
 Nơi sinh: Đồng Tháp.
 CMND số: 340580662, ngày cấp 12/12/2012 tại Đồng Tháp.
 Quốc tịch: Việt Nam.



- Dân tộc: Kinh.
- Địa chỉ thường trú: Số 52-54 Lê Thị Riêng, phường 1, Tp.Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
- Số ĐT liên lạc: 067.851620
- Trình độ học vấn: Đại học.
- Trình độ chuyên môn: Dược sỹ.
- Quá trình công tác:
- 1967 - 1974: Phó Ban lãnh đạo xưởng Dược khu 8.
 - 1980 - 1983: Phó phòng nghiệp vụ dược - Sở y tế Đồng Tháp.
 - 1984 - 1998: Giám đốc Công ty Dược Đồng Tháp.
 - 1999 - 2000: Giám đốc Công ty Dược phẩm Trung ương 7.
 - 2001 - 2004: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
 - 2005 - 05/2013: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
 - 05/2013 - nay: Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Agimexpharm.
- Thành viên HĐQT Công ty Dược S.Pharm.
- Phó chủ tịch Hiệp hội doanh nghiệp Dược Việt Nam.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 207.500 cổ phần, chiếm 0,72% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 207.500 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016):

Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần sở hữu	% Vốn điều lệ
Trần Thị Hồng	Chị gái	15.972	0,06%

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Cam kết nắm giữ: không.



Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

c) Thành viên HĐQT - Ông TRẦN ANH TUẤN.

Họ và tên: TRẦN ANH TUẤN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 07/04/1973

Nơi sinh: TP.Hồ Chí Minh.

CMND số: 022581585, ngày cấp 16/01/2002 tại TP.HCM.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Địa chỉ thường trú: 6A3-4 Sky Garden 3, Phú Mỹ Hưng, Tân Phong, quận 7, Tp.HCM.

Số ĐT liên lạc: 08.38251488

Trình độ học vấn: Đại học.

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị Kinh Doanh.

Quá trình công tác:

- 1996 - 1999: Chuyên viên cao cấp Ngân hàng First Vina Bank.
- 1999 - 2001: Chuyên viên cao cấp ngân hàng Bank of Tokyo-Mitsubishi - UFJ.
- 2001 - 2003: Trưởng phòng tư vấn đầu tư Visions & Associates.
- 2003 - nay: Giám đốc phát triển kinh doanh - Công ty quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán VN-VFM.
Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 1.650 cổ phần, chiếm 0,005% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 1.650 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): không.



Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

d) Thành viên HĐQT - Ông VÕ HỮU TUẤN:

Họ và tên: VÕ HỮU TUẤN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 11/01/1974

Nơi sinh: Sài Gòn.

CMND số: 022719478, ngày cấp 24/05/2014 tại TP.HCM.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Địa chỉ thường trú: N28 đường 15, KDC Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, quận 7, Tp.HCM.

Số ĐT liên lạc: 0838218564

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Tài chính - Ngân hàng.

Quá trình công tác:

- 1999 - 2000: Công tác tại Ngân hàng Đông Á.

- 1999 - nay: Công tác tại Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Chế biến kinh doanh thực phẩm Nosafod.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Phát triển Y tế Saint Luke.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 1.650 cổ phần, chiếm 0,005% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 1.650 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.



Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): không.

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác:

- Số cổ phần sở hữu tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt: 16.560 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ.

Sở hữu cá nhân: 16.560 cổ phần.

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

e) Thành viên HĐQT - Ông HUỶNH VĂN NHUNG

Họ và tên: HUỶNH VĂN NHUNG

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/04/1973

Nơi sinh: Đồng Tháp.

CMND số: 340781242 cấp ngày 03/04/2015 tại Công an Đồng Tháp

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Địa chỉ thường trú: 26 Thiên Hộ Dương, phường 4, Tp.Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Số ĐT liên lạc: 067 3851941

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Dược sĩ chuyên khoa I, Cử nhân quản trị kinh doanh.

Quá trình công tác:

- 09/2001 - 12/2003: Phó trưởng phòng kiểm nghiệm Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

- 01/2004 - 02/2007: Phó Giám đốc phòng Bảo đảm chất lượng Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

- 03/2007 - 09/2009: Giám đốc phòng Bảo đảm chất lượng Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

- 09/2009 - 05/2012: Giám đốc bộ phận Quản lý chất lượng Công ty Cổ



phần Dược phẩm Imexpharm.

- 05/2012 - 05/2013: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
- 05/2013 - nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 61.200 cổ phần, chiếm 0,21% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 61.200 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): không.

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác:

- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật Thành phố Hồ Chí Minh (mã chứng khoán: CII) (tại ngày 19/05/2016): 3.000 cổ phần, chiếm 0,001% vốn điều lệ.

Sở hữu cá nhân: 3.000 cổ phần.

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Tập đoàn Kido (KDC) (mã chứng khoán: KDC) (tại ngày 19/05/2016): 3.000 cổ phần, chiếm 0,001% vốn điều lệ.

Sở hữu cá nhân: 3.000 cổ phần.

Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

f) Thành viên HĐQT - Ông NGUYỄN QUÝ SƠN

Họ và tên: NGUYỄN QUÝ SƠN

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 30/10/1959

Nơi sinh: Hà Nội

CMND số: 010104643, cấp ngày 30/01/2010 tại Hà Nội



Quốc tịch:	Việt Nam.
Dân tộc:	Kinh.
Địa chỉ thường trú:	W2801 - IPH - 241 Xuân Thủy - Cầu Giấy - Hà Nội
Số ĐT liên lạc:	0438443153
Trình độ học vấn:	Đại học
Trình độ chuyên môn:	Dược sỹ
Quá trình công tác:	
- 1981 - 1985:	Đi bộ đội, BV 122, MT 979 - Quận khu 9.
- 1986 - 2005:	Công ty Dược phẩm Trung Ương 1 - Phó Giám đốc năm 2013.
- 2005 - nay:	Tổng Công ty Dược Việt Nam, Quyền Tổng Giám đốc 2005, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc 2007.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược liệu Trung Ương 2.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương 25.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần SSV.
- Thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Danosome.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 2.504.112 cổ phần, chiếm 8,66% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 1.240 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 2.502.872 cổ phần (đại diện cho Tổng Công ty Dược Việt Nam).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): không.

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác:

Số cổ phần sở hữu tại Công ty

- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Dược phẩm Trung Ương 25: 25.835.000 cổ phần, chiếm 10,71% vốn điều lệ (đại diện cho Tổng Công ty Dược Việt Nam).
- Số cổ phần sở hữu tại CTCP SSV Việt Nam: 232.398 cổ phần, chiếm 30% vốn điều lệ (đại diện cho Tổng Công ty Dược Việt Nam).

- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Dược liệu Trung Ương 2: 1.680.000 cổ phần, chiếm 17,68% vốn điều lệ (đại diện cho Tổng Công ty Dược Việt Nam).
- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Dược phẩm Danosome: 450.000 cổ phần, chiếm 25% vốn điều lệ (đại diện cho Tổng Công ty Dược Việt Nam).
- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Thuốc sát trùng Cần Thơ (mã chứng khoán: CPC): 3.500 cổ phần, chiếm 0,083% vốn điều lệ (sở hữu cá nhân).
- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Dược phẩm Cửu Long (mã chứng khoán: DCL): 8.500 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ (sở hữu cá nhân).
- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Dược phẩm Trung Ương 3 (mã chứng khoán: DP3): 8.100 cổ phần, chiếm 0,13% vốn điều lệ (sở hữu cá nhân).
- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Dược phẩm OPC (mã chứng khoán OPC): 24.561 cổ phần, chiếm 0,1% vốn điều lệ (sở hữu cá nhân).
- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Cao su Tây Ninh (mã chứng khoán TRC): 3.000 cổ phần, chiếm 0,01% vốn điều lệ (sở hữu cá nhân).
- Số cổ phần sở hữu tại CTCP Bao bì Dầu thực vật (mã chứng khoán VPK): 2.000 cổ phần, chiếm 0,02% vốn điều lệ (sở hữu cá nhân).

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

g) Thành viên HĐQT - Ông NGÔ MINH TUẤN

Họ và tên:	NGÔ MINH TUẤN
Giới tính:	Nam
Sinh ngày:	23/3/1979
Nơi sinh:	Đồng Tháp
CMND số:	340965976, cấp ngày 12/12/2012 tại Đồng Tháp
Quốc tịch:	Việt Nam.
Dân tộc:	Kinh.
Địa chỉ thường trú:	55 Lý Thường Kiệt, phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.
Số ĐT liên lạc:	0673851941
Trình độ học vấn:	Cao học
Trình độ chuyên môn:	Thạc sĩ quản trị kinh doanh.
Quá trình công tác:	

- 2004 - 06/2014: Thư ký Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
- 06/2014 - 03/2015: Trưởng ban chiến lược và phát triển, trợ lý Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.
- 04/2015 - nay: Thành viên HĐQT, phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 66.200 cổ phần, chiếm 0,22% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 66.200 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): không.

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

h) Thành viên HĐQT - Ông TRƯƠNG VIẾT VŨ

Họ và tên:	TRƯƠNG VIẾT VŨ
Giới tính:	Nam
Sinh ngày:	04/09/1968
Nơi sinh:	Tp.Hồ Chí Minh
Hộ chiếu số:	079068001392, ngày cấp 27/04/2016 tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.
Quốc tịch:	Việt Nam.
Dân tộc:	Kinh.
Địa chỉ thường trú:	86 Bạch Đằng, phường 24, quận Bình Thạnh, Tp.HCM.
Số ĐT liên lạc:	0838477222
Trình độ học vấn:	Thạc sỹ

Trình độ chuyên môn: Dược sỹ, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác:

- 1992 - 1998: Công ty United Pharma. Chức vụ: Đại diện kinh doanh/Giám sát kinh doanh/Giám đốc kinh doanh khu vực.
- 1998 - nay: Công ty Cổ phần dược phẩm Duy Tân.
- 2007 - nay: Công ty Cổ phần dược phẩm Pha No.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: thành viên HĐQT Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Dược phẩm Duy Tân.
- Chủ tịch Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Pha No.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 2.631.160 cổ phần, chiếm 9,09% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 0 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 2.631.160 cổ phần (đại diện cho Công ty Cổ phần Dược phẩm Pha No).

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): không.

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

13.2. Danh sách thành viên Ban Kiểm soát:

a) Trưởng Ban Kiểm soát - Ông NGUYỄN ĐỨC TUẤN

Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC TUẤN
 Giới tính: Nam
 Sinh ngày: 28/09/1982
 Nơi sinh: Tp.Hồ Chí Minh
 CMND số: 023365536, ngày cấp 01/07/2011 tại TP.HCM.
 Quốc tịch: Việt Nam.
 Dân tộc: Kinh.



Địa chỉ thường trú: 27 Nguyễn Khoái, P.1, Q.4 Tp.HCM

Số ĐT liên lạc: 08 6287 7034

Trình độ học vấn: Đại học

Trình độ chuyên môn: Tài chính, kế toán và Thương mại

Quá trình công tác:

- 2005 - 2012: VPĐD Công ty Dragon Capital.
- 2012 - 2013: CTCP Hoàng Anh Gia Lai.
- 2013 - 2014: Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ khoan Dầu khí.
- 2014 - 2015: CTCP Chứng khoán Bản Việt.
- 2016 - nay: Công ty Phillip Securities Thailand.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: trưởng phòng quản lý quỹ - Fund Manager Công ty Phillip Securities Thailand.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 1.650 cổ phần, chiếm 0,005% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 1.650 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): không.

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

b) Thành viên Ban kiểm soát - Bà LÊ THỊ KIM CHUNG.

Họ và tên: LÊ THỊ KIM CHUNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 02/11/1960

Nơi sinh: Xã Vân Sơn, huyện Ba Vì, tỉnh Hà Tây

CMND số: 340070558, ngày cấp 15/6/2007 tại Đồng Tháp.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.



Địa chỉ thường trú: Số 586 Trần Hưng Đạo, phường 1, TP. Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

Số ĐT liên lạc: 0903101879

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Đại Học kinh tế; Đại học Luật; Đại học hành chính

Quá trình công tác:

- 1983 - 1990: Chuyên viên nghiên cứu tại Ban kinh tế tỉnh ủy Đồng Tháp.
- 1991 - 2006: Thẩm tra viên, thẩm phán tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.
- 2007 - nay: Luật sư và làm việc tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên ban kiểm soát, Trưởng ban pháp chế Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: Trưởng văn phòng Luật sư Kim Chung.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 13.066 cổ phần, chiếm 0,05% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 13.066 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016):

Họ và tên	Mối quan hệ	Số cổ phần sở hữu	% Vốn điều lệ
Võ Văn Lương	Chồng	12	-

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

c) Thành viên Ban kiểm soát - Bà ĐỖ THỊ THANH THÚY.

Họ và tên: ĐỖ THỊ THANH THÚY

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 18/01/1965

Nơi sinh: Sa Đéc, Đồng Tháp



CMND số: 340512317, ngày cấp 10/4/2006 tại Đồng Tháp.

Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Kinh.

Địa chỉ thường trú: 6/12 Nguyễn Quang Diêu, phường 1, TP Cao Lãnh, Đồng Tháp.

Số ĐT liên lạc: (067) 3876 359

Trình độ học vấn: 12/12

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế chuyên ngành tài chính kế toán.

Quá trình công tác:

- 06/1983 - 01/1991: Kế toán phòng Tài chính Sadec, Công ty Xây lắp Sadec, Công ty khai thác chế biến thủy sản Sadec.
- 02/1991 - 11/2004: Cán bộ chuyên quản phòng Tài chính doanh nghiệp, Sở Tài chính Đồng Tháp.
- 12-2004 - nay: Kiểm toán nội bộ CTCP Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: Thành viên ban kiểm soát, Trưởng phòng kiểm soát nội bộ Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 8.606 cổ phần, chiếm 0,03% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 8.606 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): không.

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

13.3. Danh sách thành viên Ban Tổng Giám đốc.

a) Tổng Giám đốc - Bà TRẦN THỊ ĐÀO.

Lý lịch trình bày tại phần (b) của Hội đồng quản trị.

b) Phó Tổng Giám đốc - Ông NGUYỄN QUỐC ĐỊNH.

Lý lịch trình bày tại phần (a) của Hội đồng quản trị.



c) Phó Tổng Giám đốc - Ông HUỖNH VĂN NHUNG.

Lý lịch trình bày tại phần (e) của Hội đồng quản trị.

d) Phó Tổng Giám đốc - Ông NGÔ MINH TUẤN

Lý lịch trình bày tại phần (g) của Hội đồng quản trị.

e) Kế toán trưởng: Ông TRẦN HOÀI HẠNH

Họ và tên: TRẦN HOÀI HẠNH
 Giới tính: Nam
 Sinh ngày: 15/02/1963
 Nơi sinh: Đồng Tháp
 CMND số: 340195864, cấp ngày 17/04/2006 tại Đồng Tháp.
 Quốc tịch: Việt Nam.
 Dân tộc: Kinh.
 Địa chỉ thường trú: 551 Lê Đại Hành, Tp.Cao Lãnh, Đồng Tháp.
 Số ĐT liên lạc: 067 3851943 (118)
 Trình độ học vấn: 12/12
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán Tp.Hồ Chí Minh.
 Quá trình công tác:
 - 1988 - 1995: Phòng tài chính huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.
 - 1995 - 1997: Nghi, làm kinh tế riêng.
 - 1997 - 2016: Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức phát hành: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Số cổ phần nắm giữ tại IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): 21.700 cổ phần, chiếm 0,075% vốn điều lệ. Trong đó:

- Cá nhân sở hữu: 21.700 cổ phần.
- Đại diện sở hữu: 0 cổ phần.

Những người có liên quan nắm giữ cổ phiếu IMEXPHARM (thời điểm 19/05/2016): không.

Số cổ phần nắm giữ tại tổ chức khác: không.

Cam kết nắm giữ: không.

Những khoản nợ đối với Công ty: không.

Hành vi vi phạm pháp luật: không.

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: không.

14. Tài sản.

Giá trị tài sản cố định hữu hình theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2015.

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên Giá (NG)	Giá Trị Còn Lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
1	Nhà cửa và vật kiến trúc	171.184.838	93.363.380	54,54%
2	Máy móc và thiết bị	201.157.818	70.624.090	35,11%
3	Phương tiện vận tải	61.523.629	24.224.046	39,37%
4	Thiết bị văn phòng	9.262.487	3.829.922	41,35%
Cộng		443.128.772	192.041.437	43,34%

Nguồn: BCKT năm 2015

Giá trị tài sản cố định vô hình theo báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2015.

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên Giá (NG)	Giá Trị Còn Lại (GTCL)	GTCL/NG (%)
1	Quyền sử dụng đất	74.049.435.195	63.743.530.772	86,08%
2	Bản quyền	744.712.823	-	0,00%
3	Phần mềm máy tính	12.332.898.076	5.248.548.944	42,56%
Cộng		87.127.046.094	68.992.079.716	79,19%

Nguồn: BCKT năm 2015

Nhà xưởng:

Danh sách đất đai nằm trong danh mục tài sản của Công ty:

Stt	Mặt bằng	Hiện trạng sử dụng
1	Trụ sở chính IMEXPHARM Diện tích đất: 13253,4m ² + Tòa nhà IMEXPHARM- 06 tầng + Xưởng Non- 01 tầng + Xưởng Peni - 01 tầng + Khu kiểm nghiệm- 03 tầng + Khu R&D- 01 tầng + Nhà in lụa - 01 tầng	Đang sử dụng



Stt	Mặt bằng	Hiện trạng sử dụng
	+ Tổng kho (NL- TP) - 01 tầng	
2	Chi nhánh Cửu Long 1 (H.Châu Thành Đồng Tháp) Diện tích đất: 128,0m ² 04 tầng, diện tích sử dụng : 421,55 m ²	Đang sử dụng
3	Chi nhánh Cửu Long 2 (TP.Sa Đéc- Đồng Tháp) Diện tích đất: 552,0m ² 02 tầng, diện tích sử dụng : 163,38 m ²	Đang sử dụng
4	Chi nhánh Cửu Long 3- An Giang Diện tích đất: 144,0m ² 04 tầng, diện tích sử dụng : 602,29 m ²	Đang sử dụng
5	Chi nhánh Cửu Long 4- Cần Thơ Diện tích đất: 192,8m ² 04 tầng, diện tích sử dụng : 728,0 m ²	Đang sử dụng
6	Chi nhánh Cửu Long 5- Cà Mau Diện tích đất: 147,0m ² 03 tầng, diện tích sử dụng : 401,5 m ²	Đang sử dụng
7	Chi nhánh Kiên Giang Diện tích đất: 192,8m ² 03 tầng, diện tích sử dụng : 316,82 m ²	Đang sử dụng
8	Chi nhánh Tiền Giang Diện tích đất: 120,0m ² 04 tầng, diện tích sử dụng : 595,45 m ²	Đang sử dụng
9	Chi nhánh 3- Bình Dương Diện tích đất: 7900,0m ² + Nhà máy Cephalosporin – 02 tầng + Nhà máy penicillin- 03 tầng	Đang sử dụng (thuê KCN VISP 2)
10	Chi nhánh Bình Dương Diện tích sân: 108.98m ² 02 tầng, diện tích sử dụng : 217.96 m ²	Đang sử dụng
11	Văn phòng Ban tư vấn- Bình Dương Diện tích sân: 153.76m ² 01 tầng, diện tích sử dụng : 153.76 m ²	Đang sử dụng (Penthouse- tầng 23)
12	Nhà ở Tập thể CB-CBN Bình Dương Diện tích đất: 300,0m ² 04 tầng, diện tích sử dụng : 1116,0 m ²	Đang sử dụng



Stt	Mặt bằng	Hiện trạng sử dụng
13	Chi nhánh Đồng Nai Diện tích đất: 170,4m ² 03 tầng, diện tích sử dụng : 585,45 m ²	Đang sử dụng
14	Chi nhánh Vũng Tàu Diện tích đất: 179,3m ² 03 tầng, diện tích sử dụng : 579,36 m ²	Đang sử dụng
15	Chi nhánh 2- TP.HCM Diện tích đất: 10882,0m ² + Nhà máy ImexMilk – 03 tầng + Kho bảo quản thuốc GSP – 03 tầng	Đang sử dụng (thuê KCN Vĩnh Lộc)
16	Chi nhánh BH số 1-TP.HCM Diện tích đất: 72,0m ² 05 tầng, diện tích sử dụng : 579,36 m ²	Đang sử dụng
17	Chi nhánh Bình Tân-TP.HCM Diện tích đất: 400,0m ² 03 tầng, diện tích sử dụng : 1078.4 m ²	Đang sử dụng
18	Chi nhánh TP.HCM- Lữ Gia Diện tích đất: 115,29m ² 05 tầng, diện tích sử dụng : 492,94 m ²	Đang sử dụng
19	Nhờ ở Tập thể CB-CNV Bà Điểm Diện tích đất: 200,0m ² 03 tầng, diện tích sử dụng : 334,89 m ²	Đang sử dụng
20	Chi nhánh Tây Nguyên Diện tích đất: 115,9m ² 03 tầng, diện tích sử dụng : 358,95 m ²	Đang sử dụng
21	Chi nhánh Khánh Hòa Diện tích đất: 212,7m ² 02 tầng, diện tích sử dụng : 317.79 m ²	Đang sử dụng
22	Chi nhánh Tây Ninh Diện tích đất: 245,5m ² 02 tầng, diện tích sử dụng : 313,54 m ²	Đang sử dụng
23	Chi nhánh Bình Thuận Diện tích đất: 165,5m ²	Mới có đất
24	Chi nhánh Đà Nẵng Diện tích đất: 125,0m ² 02 tầng, diện tích sử dụng : 242,5 m ²	Đang sử dụng
25	Chi nhánh Nghệ An Diện tích đất: 291,1m ²	Đang sử dụng



Stt	Mặt bằng	Hiện trạng sử dụng
	03 tầng, diện tích sử dụng :357,56 m2	
26	Chi nhánh Bình Định Diện tích đất: 210,0m2 04 tầng, diện tích sử dụng : 858.0 m2	Đang sử dụng
27	Chi nhánh Hà Nội Diện tích đất: 80,0m2 05 tầng, diện tích sử dụng : 3677,88m2	Đang sử dụng
28	Căn nhà V5-khu đô thị Hưng Phú, TP.Cần Thơ Diện tích đất: 101,75m2 04 tầng, diện tích sử dụng : 327.26 m2	Nhà thô (1 trệt- 3 lầu), Diện tích đất 101,75m2. Diện tích sàn xây dựng 327,26m2

15. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016.

Đơn vị tính: nghìn đồng

Chi tiêu	Năm 2015		Kế hoạch năm 2016	
	Giá trị	% tăng (giảm) so với 2014	Giá trị	% tăng (giảm) so với năm 2015
Vốn điều lệ	289.426.460	10,00%	390.724.390	35,00%
Doanh thu thuần	964.318.845	7,49%	1.047.414.562	8,62%
Lợi nhuận sau thuế (LNST)	92.909.516	8,31%	110.000.000	18,39%
LNST / Doanh thu thuần	9,63%	0,77%	10,5%	9,03%
LNST/ Vốn chủ sở hữu	10,25%	-4,85%	7,64%	-25,44%
Cổ tức (% mệnh giá)	20%	11,11%	18%	-10,00%

Nguồn: IMEXPHARM

Những chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận và cổ tức trên được xây dựng căn cứ vào định hướng chiến lược và kế hoạch ngân sách năm 2016 của IMEXPHARM. Các kế hoạch phát triển như: nâng cao năng lực sản xuất các nhà máy hiện tại, xây dựng thêm nhà máy mới, phát triển hệ thống phân phối, đa dạng ngành nghề kinh doanh,... khi thực hiện hoàn tất sẽ đưa Công ty đi vào giai đoạn tăng trưởng mới. Đáp ứng nhu cầu phát triển, Công ty cần gia tăng năng lực tài chính của mình thông qua việc huy động thêm vốn phục vụ cho nhu cầu đầu tư.

Để góp phần nâng cao năng lực sản xuất của ngành Dược trong nước, IMEXPHARM chọn cho mình một hướng đi riêng, chuyên biệt không chạy theo xu hướng thị trường mà “Định hướng vào khách hàng”. IMEXPHARM định vị cho mình là:

- + Nhà sản xuất dược phẩm có chất lượng cao, giá cả hợp lý, luôn định hướng phục vụ khách hàng, nâng cao giá trị cộng thêm cho khách hàng và đối tác.
- Trở thành công ty sản xuất liên doanh và nhượng quyền hàng đầu ngành Dược



Việt Nam, là lựa chọn đầu tiên của các tập đoàn dược phẩm đa quốc gia để làm đối tác chiến lược của họ trong việc sản xuất các sản phẩm liên doanh và nhượng quyền.

- + Văn hóa và triết lý kinh doanh mang đậm nét đặc trưng riêng IMEXPHARM.
- + IMEXPHARM luôn tham gia, quan tâm, chia sẻ trách nhiệm với xã hội, cộng đồng trên con đường phát triển và thành công. Trở thành Công ty dược phẩm được tin cậy nhất tại Việt Nam.

Để thực hiện chiến lược phát triển, Hội đồng Quản trị IMEXPHARM đã đề ra mục tiêu hoạt động cụ thể như sau:

- + Tốc độ tăng trưởng mỗi năm từ 15%-20.
- + Phát triển tốt nhóm hàng chủ lực mang thương hiệu IMEXPHARM.
- + Kiểm soát giá thành, chi phí, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, đảm bảo các chỉ số ROS, ROA, ROE không thấp hơn trung bình ngành.
- + Hoàn thiện tái cấu trúc hệ thống hoạt động hiệu quả hơn.
- + Sử dụng hiệu quả tiềm năng nguồn nhân lực hiện có; đào tạo, đãi ngộ nhân tài.
- + Khai thác tối ưu công suất các xưởng sản xuất mới, phần đầu đạt trên 80% công suất.
- + Hoàn thiện mở rộng và nâng cấp hệ thống phân phối.
- + Duy trì các hệ thống tiêu chuẩn quản lý và sản xuất, phân phối đang áp dụng.
- + Thực hiện tốt các cam kết về trách nhiệm xã hội của công ty.

16. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức.

Với tư cách là tổ chức tư vấn chuyên nghiệp, Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt đã tiến hành thu thập thông tin, nghiên cứu phân tích, đưa ra những đánh giá và dự báo về hoạt động kinh doanh của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm. Nếu không có những biến động bất thường và bất khả kháng tác động đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, thì kế hoạch lợi nhuận mà Công ty đưa ra là có tính khả thi và Công ty có thể đảm bảo được tỷ lệ chi trả cổ tức hàng năm như kế hoạch. Chúng tôi cũng cho rằng, tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức như kế hoạch của Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm đề ra là hợp lý, đảm bảo nguồn lợi nhuận giữ lại để tiếp tục tái đầu tư nhằm duy trì tốc độ tăng trưởng trong tương lai.

Chúng tôi cũng xin lưu ý rằng, các ý kiến nhận xét nêu trên được đưa ra dưới góc độ đánh giá của một tổ chức tư vấn, dựa trên những cơ sở thông tin được thu thập có chọn lọc và dựa trên lý thuyết về tài chính chứng khoán mà không hàm ý bảo đảm giá trị của chứng khoán cũng như tính chắc chắn của những số liệu được dự báo. Nhận xét này chỉ mang tính tham khảo với nhà đầu tư khi tự mình ra quyết định đầu tư.

17. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty: Không có.

18. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu chào bán: Không có.

V. CỔ PHIẾU ĐĂNG KÝ CHÀO BÁN RA CÔNG CHÚNG.

1. Tên chứng khoán:	Cổ phiếu Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm
2. Mã cổ phiếu:	IMP
3. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
4. Mệnh giá:	10.000 đồng
5. Giá chào bán:	45.000 đồng/cổ phần.
6. Vốn điều lệ trước khi chào bán:	289.426.460.000 đồng
7. Số cổ phiếu đang lưu hành:	28.942.646 cổ phiếu
8. Tổng số cổ phiếu dự kiến chào bán:	8.682.793 cổ phiếu
9. Vốn điều lệ sau khi phát hành:	376.254.390.000 đồng
10. Thời gian phát hành:	dự kiến quý III - quý IV năm 2016.
11. Đối tượng chào bán:	cổ đông hiện hữu.
12. Phương án phát hành:	

+ Số lượng chào bán: 8.682.793 cổ phiếu (Giá trị theo mệnh giá: 86.827.930.000 đồng).

+ Phương thức phân phối: theo phương thức thực hiện quyền với tỷ lệ 10:3 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu sẽ được 01 quyền mua và cứ 10 quyền mua sẽ được quyền mua 03 cổ phiếu phát hành thêm).

+ Số cổ phiếu thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân (nếu có) sẽ không tính.

Ví dụ: Cổ đông A đang sở hữu 1.588 cổ phiếu sẽ được mua 476 cổ phiếu ($1.588 \times 3 : 10 = 476,4$), số cổ phiếu lẻ là 0,4 cổ phiếu sẽ được hủy.

+ Chuyển nhượng quyền mua: quyền mua được phép chuyển nhượng 1 lần, người nhận chuyển nhượng không được chuyển nhượng lại cho người thứ 3.

+ Phương án xử lý cổ phiếu không chào bán hết: số cổ phiếu cổ đông thực hiện quyền không hết sẽ do Hội đồng Quản trị quyết định đối tượng bán và giá bán, nhưng đảm bảo không được thấp hơn giá thực hiện quyền của cổ đông hiện hữu. Sau thời gian chào bán, nếu không thể chào bán được hết số cổ phần đăng ký, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định về việc tiếp tục chào bán hoặc ngừng chào bán tiếp số cổ phiếu chưa chào bán hết.

+ Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm cam kết không làm tăng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài sau đợt chào bán theo quy định tại thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính hướng dẫn hoạt động của nhà đầu tư Nước Ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Trong trường hợp sau khi kết thúc đợt phát hành nếu phát sinh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại IMP vượt giới hạn tỷ lệ sở hữu của NĐTNN theo quy định tại Thông tư số 123/TT-BTC ngày 18/8/2015, Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh giảm

số lượng cổ phiếu mà các Cổ đông nước ngoài đã thực hiện quyền mua tương ứng theo tỷ lệ sở hữu của từng Cổ đông nước ngoài đã thực hiện quyền mua để đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại IMP không vượt tỷ lệ giới hạn theo quy định (giảm số lượng cổ phiếu IMP thực tế phát hành và hoàn trả lại một phần tiền đã thực hiện quyền mua cổ phiếu cho Cổ đông nước ngoài).

- + Giá thực hiện quyền: 45.000 đồng/cổ phần.

13. Phương pháp tính giá:

Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu (GTSS):

$$GTSS = \frac{\text{Nguồn vốn chủ sở hữu – Nguồn kinh phí, quỹ khác}}{\text{Số lượng cổ phiếu đang lưu hành}}$$

GTSS tại thời điểm 31/12/2015 = 906.831.008.216 : 28.942.646 = 31.332 đồng/cp.

Căn cứ nhu cầu vốn của Công ty và thực trạng thị trường chứng khoán Việt Nam và căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thông bất thường ngày 19/10/2016, Nghị quyết ngày 20/10/2016 Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm đã thông qua mức giá chào bán cho cổ đông hiện hữu là 45.000 đồng/cổ phần.

14. Thời gian phân phối:

Thời gian phân phối cổ phiếu trong vòng 90 ngày kể từ ngày được Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu ra công chúng.

Các bước phân phối và thời gian thực hiện sau khi được cấp Giấy phép chào bán cổ phiếu:

- + Bước 1: Công bố báo chí.

Trong thời hạn 07 ngày làm việc sau ngày nhận được Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu do Chủ tịch UBCKNN cấp, tổ chức phát hành sẽ hoàn tất thủ tục để ra Bản Thông báo phát hành trên 01 tờ báo điện tử hoặc báo viết trong ba số liên tiếp.

- + Bước 2: Phân phối cổ phiếu:

- * Xác định Danh sách sở hữu cuối cùng:

Trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Giấy chứng nhận chào bán cổ phiếu do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp, Công ty sẽ xác định ngày lập Danh sách sở hữu cuối cùng, xác định ngày giao dịch không hưởng quyền mua, lập Danh sách sở hữu cuối cùng.

- * Phân bổ và thông báo quyền mua:

Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày lập danh sách sở hữu cuối cùng, tổ chức phát hành phân bổ và thông báo quyền ưu tiên mua trước cổ phần đến các cổ đông có sở hữu cổ phiếu.

- * Đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phần:



Trên cơ sở Danh sách phân bổ quyền mua cổ phần các cổ đông đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phiếu mới phát hành tại tổ chức phát hành và các công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản. Thời gian đăng ký thực hiện quyền và nộp tiền mua cổ phần trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận được Danh sách phân bổ quyền ưu tiên mua trước cổ phần.

* Chuyển nhượng quyền mua cổ phần:

Quyền mua được thực hiện chuyển nhượng trong vòng 18 ngày kể từ ngày thông báo. Việc chuyển nhượng quyền mua sang cho các cổ đông được thực hiện tại tổ chức phát hành và các công ty chứng khoán nơi cổ đông mở tài khoản.

* Tổng hợp thực hiện quyền:

Trong 02 ngày làm việc sau ngày hết hạn đăng ký thực hiện quyền, tổ chức phát hành báo cáo thực hiện quyền.

+ Bước 3: Báo cáo kết quả phát hành:

Trong vòng 05 ngày làm việc sau khi kết thúc việc phát hành, tổ chức phát hành sẽ lập báo cáo phát hành gửi UBCKNN.

+ Bước 4: Trao trả Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần:

Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc thời gian phân phối, tổ chức phát hành hoàn tất thủ tục trao trả Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần cho các cổ đông chưa đăng ký lưu ký.

15. Đăng ký mua cổ phần

Cổ đông hiện hữu đã lưu ký cổ phiếu và mở tài khoản tại các công ty chứng khoán sẽ đăng ký và nộp tiền mua cổ phần tại các công ty chứng khoán. Cổ đông hiện hữu chưa lưu ký cổ phiếu và mở tài khoản tại các công ty chứng khoán sẽ đăng ký và nộp tiền mua cổ phần tại văn phòng trụ sở chính Công ty cổ phần Dược phẩm Imexpharm.

16. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ của người nước ngoài.

Điều lệ Công ty không quy định giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của Công ty đối với người nước ngoài.

Theo Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ban hành ngày 26/06/2015 của Thủ Tướng Chính Phủ về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị quyết số 58/2012/NĐ-CP và thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ Tài Chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư Nước Ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam: "*Trường hợp Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh mà pháp luật về đầu tư, pháp luật liên quan có quy định về tỷ lệ sở hữu Nước Ngoài thì thực hiện theo quy định tại pháp luật đó. Đối với Công ty đại chúng hoạt động trong ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện áp dụng đối với nhà đầu tư Nước Ngoài mà chưa có quy định cụ thể về sở hữu Nước Ngoài, thì tỷ lệ sở hữu Nước Ngoài tối đa là 49%*".

Hiện nay, chưa có quy định cụ thể về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư Nước Ngoài đối với



ngành nghề kinh doanh và sản xuất dược phẩm. Vì vậy, giới hạn tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư Nước Ngoài đối với Công ty tối đa theo quy định là 49%.

- + Tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty theo danh sách cổ đông được TTLK lập ngày 19/05/2016 là 49% so với vốn điều lệ của Công ty (tương ứng với số lượng cụ thể là 14.181.894 cổ phần trong tổng số vốn điều lệ 28.942.646 cổ phiếu).
- + Tổng số lượng cổ phần phát hành là 8.682.793 cổ phần, nhà đầu tư nước ngoài được mua tối đa 4.254.568 cổ phần (chiếm 49% số lượng cổ phần phát hành thêm). Sau khi kết thúc đợt phát hành nếu phát sinh tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại IMP vượt tỷ lệ 49% theo quy định thì Hội đồng quản trị được quyền điều chỉnh giảm số lượng cổ phiếu mà các Cổ đông nước ngoài đã thực hiện quyền mua tương ứng theo tỷ lệ sở hữu của từng Cổ đông nước ngoài đã thực hiện quyền mua để đảm bảo tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại IMP không vượt tỷ lệ 49% theo quy định (giảm số lượng cổ phiếu IMP thực tế phát hành và hoàn trả lại một phần tiền đã thực hiện quyền mua cổ phiếu cho Cổ đông nước ngoài).

17. Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng

Quyền mua của cổ đông hiện hữu được phép chuyển nhượng trong thời gian quy định, và chỉ được chuyển nhượng 01 (một) lần. Nghĩa là người nhận chuyển nhượng không được phép chuyển nhượng lại cho người khác.

Số cổ phiếu cổ đông thực hiện quyền không hết nếu được bán tiếp cho Nhà đầu tư khác thì số lượng cổ phiếu này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng tối thiểu 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Thời gian hạn chế chuyển nhượng cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị xem xét quyết định

18. Các loại thuế có liên quan.

- + Thuế nhập khẩu cho thuốc, nguyên liệu kháng sinh là 10%, các loại khác từ 0-5%
- + Thuế giá trị gia tăng cho kinh doanh dược phẩm là 5% và nguyên liệu chủ yếu là 5-10%.
- + Thuế thu nhập doanh nghiệp: Thuế suất Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện nay của IMEXPHARM là 20%.
- + Các loại thuế khác: Công ty tuân thủ theo Luật thuế hiện hành của Nhà nước.

19. Ngân hàng mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu.

Toàn bộ số tiền thu từ đợt phát hành sẽ được chuyển vào tài khoản phong tỏa số: **070063251011** do Công ty Cổ phần Dược phẩm Imexpharm mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Đồng Tháp.

Địa chỉ: 56 Nguyễn Huệ, phường 2, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp

Số điện thoại: (067) 3871 525 Số fax: (067) 3871 535



VI. MỤC ĐÍCH CHÀO BÁN.

➤ Mục đích chào bán cổ phiếu:

- + Tăng vốn điều lệ để tái cơ cấu lại nguồn vốn hiện nay của Công ty, nâng cao hình ảnh và quy mô Công ty, tăng cường năng lực cạnh tranh, đảm bảo sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty.
- + Đầu tư vào Nhà máy sản xuất dược Công Nghệ Cao và bổ sung vốn kinh doanh của Công ty.

➤ Tóm tắt dự án khả thi Nhà máy sản xuất dược Công Nghệ Cao:

+ Sự cần thiết phải đầu tư dự án Nhà máy sản xuất dược Công Nghệ Cao:

Từ năm 2012 với Thông tư 01/TTLT-BYT-BTC quy định về việc đấu thầu thuốc trong bệnh viện, trong đó ưu tiên lựa chọn thuốc theo tiêu chí giá rẻ hơn là quan tâm đến chất lượng, đã gây ảnh hưởng không nhỏ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của các công ty dược chủ trọng đầu tư cho chất lượng, trong đó có IMEXPHARM. Từ cơ cấu doanh thu với tỷ trọng gần 57% từ hệ điều trị (ETC) năm 2012, tỷ trọng này giảm dần và chạm mức 13% năm 2015, ghi nhận mức đáy doanh thu từ ETC của IMEXPHARM. Ngoài ra, hai dây chuyền thuốc tiêm Cephalosporin và Penicillin của IMEXPHARM xây dựng để cung ứng thuốc cho hệ ETC cũng gặp nhiều khó khăn khi đưa vào hoạt động ngay thời điểm thông tư 01 ra đời. Điều này cho thấy, các cơ chế và quy định của ngành gây rất nhiều rủi ro và bất ổn cho hoạt động của doanh nghiệp.

Để khắc phục các khó khăn do cơ chế gây ra, một mặt IMEXPHARM chuyển hướng nhanh chóng sang thị trường OTC (nhà thuốc) để giải quyết tình thế trong ngắn hạn. Mặt khác, trong trung hạn chúng tôi nâng cấp 03 dây chuyền tại nhà máy Bình Dương lên tiêu chuẩn EU-GMP để trở lại thị trường ETC và xuất khẩu cuối năm 2016. Bên cạnh đó, để phát triển trong dài hạn, với lợi thế tiên phong về đầu tư EU-GMP và định hướng sản xuất các mặt hàng thuốc đặc trị mà thị trường đang có nhu cầu cao, chúng tôi quyết định đầu tư Nhà máy dược Công nghệ cao Bình Dương với 4 dây chuyền nhằm mục tiêu:

- * Đầu tư đầy đủ các gam hàng cao cấp và đặc trị theo EU-GMP với công nghệ cao, kỹ thuật hiện đại và đón đầu xu hướng điều trị.
- * Phục vụ đấu thầu kênh ETC theo thông tư số 11/2016/TT-BYT
- * Xuất khẩu sản phẩm sang các thị trường mà chúng tôi đã nghiên cứu có tiềm năng cao: Châu Âu, Châu Phi và Nam Mỹ...
- * Đáp ứng đơn đặt hàng của một số đối tác.

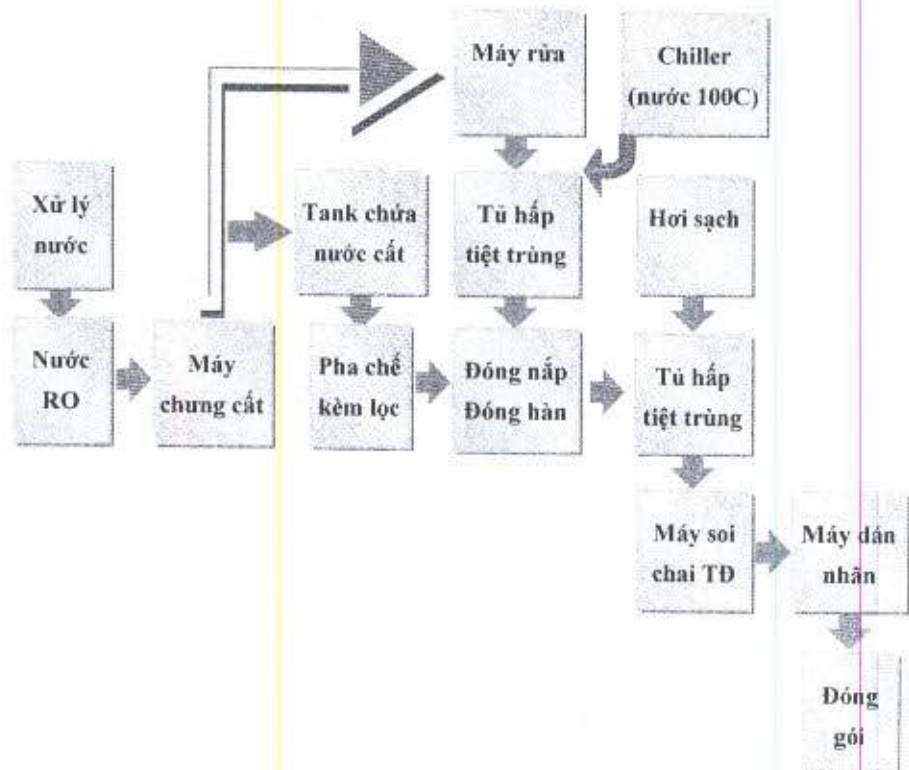
Vì vậy, IMEXPHARM quyết định đầu tư dự án này, với mục tiêu chiến lược đưa IMEXPHARM phát triển vững mạnh đến năm 2025.

+ Giới thiệu dự án Nhà máy sản xuất dược Công Nghệ Cao:

- * Chủ đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM.
- * Trụ sở: Số 4, Đường 30/4, Phường 1, TP. Cao Lãnh, Đồng Tháp.
- * Tên dự án: NHÀ MÁY SẢN XUẤT THUỐC CÔNG NGHỆ CAO.
- * Địa điểm XD: Số 21, Đường số 4, Khu công nghiệp Việt Nam Singapore II (VSIP II), Phường Hòa Phú, Thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

Công trình Nhà máy Sản xuất Dược Công Nghệ Cao được xây dựng trên khu đất có tổng diện tích 12.240 m² nằm tại Số-21, Đường số 4, Khu Công Nghiệp VSIP II, Thành phố Thủ Dầu một, Tỉnh Bình Dương. Khu đất có 2 mặt tiếp giáp các công trình hiện hữu, mặt chính nhà máy hướng ra đường số 4 của KCN, và mặt còn lại giáp tuyến đường lớn là đường Thống Nhất của khu vực.

- + **Triển khai dự án Nhà máy sản xuất dược Công Nghệ Cao:**
 - * Giải pháp công nghệ:



Yêu cầu chính yếu của công nghệ sản xuất là sản xuất trong môi trường đạt tiêu chuẩn GMP-EU, được kiểm soát chặt chẽ về:

- Môi trường sản xuất như: nhiệt độ, độ ẩm, áp suất...
- Kiểm tra trong quá trình: Kiểm tra các thông số chính yếu trong quá trình sản xuất.
- Kiểm tra chất lượng sản phẩm: Đáp ứng yêu cầu theo dược điển EP, USP, BP.



- * Tiêu chuẩn Châu Âu được áp dụng để xây dựng các phần cứng (Nhà xưởng, HVAC, Các hệ thống phụ trợ):
- Được xây dựng mới, thuận tiện trong quá trình sản xuất, hoạt động của nhà máy.
 - Giải pháp kết cấu chính cho công ty là móng cọc ép, dầm kiềng BTCT, khung thép tiền chế chịu lực, mái được lợp panel cách nhiệt PU phía dưới. Tường rào bao che dùng panel PU cách nhiệt. Vách ngăn bên trong sử dụng panel EPS cách nhiệt và sử dụng tối đa các vách kính cố định trên các tường ngăn phòng để rộng tầm nhìn và không gian làm việc cho nhân viên tác nghiệp.
 - Khu sản xuất chính kết hợp tổ chức bố trí các kho nguyên liệu đầu, bán thành phẩm và bao bì, ..., chiều cao thông thủy 3,0m và một vài khu vực có cao độ trần cao khác, phù hợp với thiết kế máy móc sản xuất, cửa bên ngoài sử dụng cửa sắt sơn tĩnh điện, cửa đi trong nhà xưởng dùng panel khung nhôm; phía trên lắp kiềng trắng dày 5 mm, vật liệu panel chế tạo cửa phải là loại có cường độ chịu lực tốt do cửa chịu sự chênh áp, cửa kính phải đảm bảo hạn chế tối đa việc tràn không khí qua khe cửa. Trong đó có các khu vực kho đặc biệt có nhiệt độ 2-8 0C được sử dụng loại panel cách nhiệt độ thấp. Cửa luôn mở về phía trước có áp lực không khí cao hơn. Khoá cửa nên chọn loại khoá cần gạt để có thể thực hiện mở khoá cửa bằng khuỷa tay.
 - Cửa của các chốt gió được thiết kế hệ thống khoá liên động đảm bảo tại một thời điểm hai cửa chốt gió không thể mở đồng thời.
Cửa thoát hiểm có thể được sử dụng trong vận chuyển thiết bị, trong quá trình vận hành khe cửa thoát hiểm phải được làm kín bằng keo silicon, khoá cửa thoát hiểm phải được sử dụng loại khoá chốt chỉ cho phép mở cửa từ bên trong.
 - Hệ thống chiếu sáng trong phòng sản xuất và hành lang phải đặt âm trên sàn kỹ thuật, mặt kính bảo vệ phía dưới đèn phải được hàn kín bằng keo, tránh côn trùng từ trên tầng kỹ thuật xâm nhập xuống phòng sản xuất, công tác đèn chiếu sáng trong phòng được lắp đặt ngoài hành lang, tiêu chuẩn chiếu sáng theo quy chuẩn Việt Nam.
 - Hệ thống kỹ thuật từ trên tầng kỹ thuật đi xuống các phòng sản xuất được đi trong các ống chôn ngầm trong tường hoặc trong ống inox xuyên từ trên tầng kỹ thuật xuống thiết bị. Các đường dẫn dây điện này được làm kín bằng keo silicon sau khi lồng dây điện đảm bảo không cho côn trùng xâm nhập vào phòng sản xuất theo các đường này. Các CB máy phải đảm bảo yêu cầu về an toàn điện, có hệ thống tiếp đất và tránh nước. Thiết kế đường ống đi cáp điện động lực từ trên tầng kỹ thuật xuống các thiết bị công nghệ phải tính đến việc thay cáp khi thay thiết bị cũ bằng thiết bị mới



có công suất lớn hơn trong quá trình đầu tư nâng công suất nhà máy sau này.

- Các đường ống gió hồi bố trí theo dạng tiết diện hình tam giác hoặc hình chữ nhật, ốp sát tường hoặc sát góc, đảm bảo vừa tránh nhiễm bẩn, nhiễm chéo vừa đảm bảo mỹ thuật, miệng gió hồi bố trí cách mặt sàn khoảng 20 cm, miệng gió cấp bố trí trên trần.
- Các đường ống kỹ thuật (khí nén, gas) đi ngầm trong tường hoặc đi xuyên sàn, lầu nổi an toàn, có màu sắc phân biệt. Các đường cấp khí kỹ thuật phải được lọc sạch theo tiêu chuẩn tương ứng không khí cấp vào phòng sản xuất.
- Đường ống cấp nước cho sản xuất (nước tinh khiết và nước cất pha tiêm) thiết kế tuần hoàn đảm bảo không gây nhiễm bẩn, vật liệu đường ống và phụ tùng phải đảm bảo chống nhiễm bẩn nguồn nước theo yêu cầu GMP-WHO.
- Đường ống nước thải đi ngầm trong sàn, miệng thu nước thải phải đảm bảo chống khí tràn ngược.
- Các đường ống công nghệ thiết kế treo và xuyên tường, cách xa sàn, trần và góc đảm bảo vệ sinh làm sạch dễ dàng, màu sắc phân biệt, chống nhầm lẫn, có dấu hiệu chỉ hướng lưu chuyển của vật liệu và sản phẩm.
- Tầng kỹ thuật cao trung bình 3.0 m được bố trí:

Trạm xử lý không khí AHU

Đường ống của hệ thống điều hòa và xử lý không khí.

Thiết bị xử lý khí thải.

Các thiết bị kỹ thuật phụ trợ đi kèm thiết bị công nghệ.

Đường dây hệ thống điện công nghệ và chiếu sáng đi trên các máng kỹ thuật, các tủ phân phối điện.

Đường ống của hệ thống cung cấp nước (sinh hoạt, khử ion, nước tinh khiết, nước cất pha tiêm).

Khu kỹ thuật.

Khu xử lý nước (bố trí ở khu vực không làm ảnh hưởng đến quá trình sản xuất).

* **Biện pháp giảm thiểu tác động ảnh hưởng đến môi trường:**

- Xử lý chất thải rắn: Đối với chất thải rắn từ công nghệ sản xuất: chất thải rắn trong công nghệ sản xuất bao gồm các thành phần nguyên liệu bị loại bỏ hư hỏng, nguồn thải này sẽ được thu gom và phân loại cụ thể, với các chất như thùng carton, bia, ống thủy tinh có thể thu gom để đổ theo qui định của khu công nghiệp. Riêng đối với chất thải Plastic phải được thu

gom riêng và công ty có thể bán cho các công ty khác ở TP.HCM để tái sử dụng (trước khi bán cho các công ty khác tái sử dụng đã có qua khâu xử lý).

- Xử lý chất thải sinh hoạt: Chất thải này có tính chất là rác thải đô thị chứa chất hữu cơ, chất thải này được thu gom cho xe rác đổ đúng qui định của khu công nghiệp.
- Xử lý ô nhiễm nhiệt và tiếng ồn : Ô nhiễm nhiệt và tiếng ồn của nhà máy được xem là ô nhiễm thiết yếu và dễ xử lý so các ô nhiễm khác. Đối với ô nhiễm khu vực sản xuất, ô nhiễm chủ yếu xảy ra nơi vận hành hệ thống máy lạnh trung tâm, hệ thống xử lý không khí. Công ty xử lý tiếng ồn bằng cách:

Xây tường cao kín.

Xây tường cách âm, tấm cách âm, thiết bị phải được giảm âm.

Thiết kế các bộ phận giảm âm, trang bị các thiết bị tránh ồn cho công nhân.

Đối với ô nhiễm nhiệt độ công ty thiết kế nhà máy cao ráo, điều chỉnh hệ thống lạnh hợp lý.

- Xử lý nước thải: Do tính chất, thành phần của nước thải sinh hoạt và nước thải sản xuất khác nhau nên Công ty đã tách riêng thành hai hệ thống:

Hệ thống xử lý nước mưa và sinh hoạt: Công ty thiết kế các hố ga xử lý tự hoại trước khi thải ra nguồn chung của khu công nghiệp.

Xử lý nước thải sản xuất: nguyên lý xử lý nước thải, trong ngành dược sản xuất thuốc gồm các tạp chất hữu cơ thuộc họ Phenol và các tạp chất vi sinh trong quá trình phản ứng, đồng thời có khả năng tồn tại các hoá chất không tan trong nước.

+ Các chỉ tiêu tài chính của dự án:

- * Chi phí đầu tư xây dựng công trình:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục chi phí	Thành tiền
1	Chi phí đầu tư xây dựng nhà xưởng	95.000.000.000
2	Chi phí MEP và thiết bị phụ trợ	90.000.000.000
3	Chi phí thiết bị sản xuất	175.000.000.000
4	Dự phòng và trượt giá vật tư	10.000.000.000
Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản		370.000.000.000



* Tổng chi phí để nhà máy hoạt động:

Đơn vị tính: đồng

Stt	Khoản mục chi phí	Thành tiền
1	Chi phí đầu tư xây dựng cơ bản	370.000.000.000
2	Vốn lưu động ban đầu	50.000.000.000
3	Chi phí tiêu chuẩn GMP - EU	50.000.000.000
Tổng chi phí để nhà máy hoạt động		470.000.000.000

* Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Tổng chi phí để nhà máy hoạt động		470.000.000.000	100%
1	Vốn phát hành cổ phiếu	370.000.000.000	78,72%
2	Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	50.000.000.000	10,64%
3	Vốn lưu động từ Công ty	50.000.000.000	10,64%

* Dự báo Doanh thu:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Diễn giải	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
1	SP A 1	16.000	22.400	26.240	28.800	30.400	32.000	32.000	32.000
2	SP B 1	2.700	3.780	4.428	4.860	5.130	5.400	5.400	5.400
3	SP C 2.1	24.000	33.600	39.360	43.200	45.600	48.000	48.000	48.000
4	SP D 2.1	20.800	29.120	34.112	37.440	39.520	41.600	41.600	41.600
5	SP E 2.1	14.175	19.845	23.247	25.515	26.933	28.350	28.350	28.350
6	SP F 2.2	24.000	33.600	39.360	43.200	45.600	48.000	48.000	48.000
7	SP G 2.2	54.000	75.600	88.560	97.200	102.600	108.000	108.000	108.000
8	SP H 2.2	50.625	70.875	83.025	91.125	96.188	101.250	101.250	101.250
9	SP I 2.2	34.000	47.600	55.760	61.200	64.600	68.000	68.000	68.000
10	SP J 2.2	50.000	70.000	82.000	90.000	95.000	100.000	100.000	100.000
11	SP K 3	29.150	40.810	47.806	52.470	55.385	58.300	58.300	58.300
12	SP L 3	7.650	10.710	12.546	13.770	14.535	15.300	15.300	15.300
13	SP M 3	13.500	18.900	22.140	24.300	25.650	27.000	27.000	27.000
14	SP N 3	28.200	39.480	46.248	50.760	53.580	56.400	56.400	56.400
15	SP O 3	27.200	38.080	44.608	48.960	51.680	54.400	54.400	54.400

Stt	Diễn giải	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
16	SP P 3	7.600	10.640	12.464	13.680	14.440	15.200	15.200	15.200
Cộng		403.600	565.040	661.904	726.480	766.840	807.200	807.200	807.200

* Chi phí hoạt động:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Diễn giải	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
1	Chi phí trực tiếp	200.238	280.333	328.390	360.428	380.451	400.475	400.475	400.475
2	Chi phí Khấu hao	42.422	41.988	41.988	41.988	41.988	41.988	41.988	41.988
3	Tiền điện quản lý	630	900	1.044	1.116	1.170	1.215	1.215	1.215
4	Tiền nước quản lý	132	188	218	234	245	254	254	254
5	Chi phí xử lý nước thải	129	185	214	229	240	249	249	249
6	Tiền thuê đất trả 1 lần	4.444							
7	Phí quản lý vùng đất	171	171	171	171	171	171	171	171
8	Phí phụ thu (Phí khảo sát, kết nối)	135							
9	Đơn xin cấp phép đầu tư	113							
10	Chi phí tiền lương quản lý, bán hàng	12.999	18.570	21.541	23.027	24.141	25.070	25.070	25.070
11	CP giới thiệu, quảng cáo, KM, Hội nghị ...	100.900	141.260	165.476	181.620	153.368	161.440	137.224	137.224
12	Dự phòng phí 5% CP trực tiếp	10.012	14.017	16.419	18.021	19.023	20.024	20.024	20.024
Tổng cộng		372.324	497.611	575.461	626.833	620.796	650.885	626.669	626.669

* Dự báo lãi lỗ:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Diễn giải	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
1	Doanh thu	403.600	565.040	661.904	726.480	766.840	807.200	807.200	807.200
2	Tổng chi phí	372.324	497.611	575.461	626.833	620.796	650.885	626.669	626.669
3	Lãi trước thuế	31.276	67.429	86.443	99.647	146.044	156.315	180.531	180.531
4	Thuế TNDN	6.255	13.486	17.289	19.929	29.209	31.263	36.106	36.106

Stt	Diễn giải	Năm 1	Năm 2	Năm 3	Năm 4	Năm 5	Năm 6	Năm 7	Năm 8
5	Lãi ròng	25.021	53.944	69.154	79.718	116.835	125.052	144.425	144.425

+ Hiệu quả dự án Nhà máy sản xuất dược Công Nghệ Cao:

*** Hiệu quả tài chính:**

- Hiện giá thuần (NPV) của dự án: 457.546.652.947 đồng.
- Suất sinh lời nội bộ (IRR) của dự án: 32,02%.
- Thời gian thu hồi vốn không chiết khấu: 3 năm 3 tháng.
- Thời gian thu hồi vốn có chiết khấu (10%): 4 năm 2 tháng.

*** Lợi ích kinh tế:**

Qua quá trình khảo sát, nghiên cứu và tính toán các phương án, các điều kiện nêu trong dự án cho thấy các chỉ tiêu kinh tế tài chính đảm bảo tính khả thi của việc đầu tư, các chỉ tiêu kinh tế của dự án đều đảm bảo an toàn điều đó có thể khẳng định rằng sự đầu tư Nhà máy có hiệu quả kinh tế cao.

Khi dự án đi vào hoạt động làm tăng thu nhập và phúc lợi của người lao động làm cho người lao động gắn bó với công ty nhiều hơn.

Dự án góp phần làm tăng vị thế của công ty trên thị trường do suất sinh lời cao, khả năng hoàn vốn nhanh do đó giá bán có tính cạnh tranh cao.

*** Lợi ích xã hội:**

Dự án góp phần cung ứng sản phẩm ra thị trường ổn định, giúp người tiêu dùng có nhiều sự lựa chọn các sản phẩm chất lượng cao với giá cả phù hợp. Sản phẩm góp phần tăng tính cạnh tranh trên thị trường, đảm bảo lợi ích người tiêu dùng góp phần nâng cao sức khỏe cộng đồng, kéo dài tuổi thọ với chi phí thấp phù hợp thu nhập trung bình toàn xã hội.

Hỗ trợ các Ban, Ngành chức năng trong kế hoạch điều phối sản phẩm dược trên thị trường, hạn chế nhập khẩu nên giảm chi tiêu ngoại tệ cho ngân sách.

Hàng năm đóng góp cho ngân sách địa phương từ thuế GTGT và thuế môn bài, thuế thu nhập doanh nghiệp.

Giải quyết việc làm cho một số lượng lao động trên địa bàn, góp phần nâng cao đời sống nhân dân và phát triển kinh tế cho đất nước.

Xây dựng mới Nhà máy với kỹ thuật hạ tầng đồng bộ, nâng cao hệ số sử dụng đất và tạo cảnh quan đẹp cho khu vực.

Dự án đóng góp vào mục tiêu tăng trưởng của Ngành và mục tiêu tăng trưởng GDP của quốc gia, góp phần chuyển dịch nền kinh tế thâm dụng lao động sang nền kinh tế sản xuất sản phẩm công nghệ cao

Dự án được triển khai sẽ góp phần giải quyết một phần các nhu cầu lao động tại địa phương, đóng góp vào tăng trưởng GDP của địa phương.

VII. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG SỐ TIỀN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT CHÀO BÁN CỔ PHIẾU

Toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán khoảng hơn 390 tỷ đồng (8.682.793 cổ phiếu x 45.000 đồng/cổ phiếu) được dùng để tài trợ vốn đầu tư vào Nhà máy sản xuất dược Công Nghệ Cao và bổ sung vốn kinh doanh của Công ty. Dự kiến như sau:

Stt	Nội dung	Số tiền (tỷ đồng)
1	Đầu tư xây dựng nhà máy, văn phòng	90
2	Đầu tư máy móc thiết bị	250
3	Bổ sung vốn kinh doanh	50
Cộng		390

Số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán là 234 tỷ đồng (tỷ lệ thành công là 60%). Trong trường hợp chào bán không thu đủ số tiền tối thiểu như dự kiến nêu trên, Công ty sẽ xem xét huy động thêm tiền từ các tổ chức tín dụng để tài trợ cho dự án và vốn kinh doanh của Công ty.



VIII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU.

1. Tổ chức tư vấn phát hành.

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT.

Trụ sở chính: 8 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 3928 8888 Fax: (84-4) 3928 9888

Chi nhánh: Số 11 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (84-8) 3914 1993 Fax: (84-8) 3914 1991

2. Tổ chức kiểm toán.

CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM

Địa chỉ: tầng 18 tòa nhà Times Square 57-69F Đồng Khởi, quận 1, HCM.

Điện thoại: (84-8) 3910 0751 Fax: (84-8) 3910 0750

3. Ý kiến của tổ chức tư vấn về đợt chào bán.

Trên cơ sở các thông tin mà BVSC đã thu thập được về IMEXPHARM và đợt phát hành cổ phiếu, với tư cách là tổ chức tư vấn, BVSC có một số nhận định sau:

Công ty có những thế mạnh nhất định như hoạt động kinh doanh lâu năm trong ngành, đội ngũ Ban quản trị, cán bộ công nhân viên giàu kinh nghiệm, có chuyên môn cao. Tuy nhiên, với tốc độ phát triển nhanh và các cơ hội đầu tư hiện có, trong khi nguồn vốn chủ sở hữu còn khá hạn hẹp sẽ gia tăng rủi ro cũng như những hạn chế một số cơ hội phát triển của Công ty. Việc gia tăng nguồn vốn trong đợt phát hành này là một bước tiến rất cần thiết và phù hợp cho Công ty để nâng cao năng lực tài chính, giảm thiểu các rủi ro về thanh khoản, giữ cho hoạt động sản xuất của Công ty được triển khai thuận lợi hơn. Với tiềm năng sắp tới của Công ty và sự nỗ lực của Ban điều hành, chúng tôi tin chắc rằng đợt phát hành sẽ có khả năng thành công cao.

**IX. PHỤ LỤC.**

1. Phụ lục I: Bản sao Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh.
2. Phụ lục II: Bản sao hợp lệ Điều lệ công ty.
3. Phụ lục III: Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2014, 2015 và báo cáo tài chính quý III/2016.
4. Phụ lục IV: Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng.
5. Phụ lục V: Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
6. Phụ lục VI: Nghị quyết của Hội đồng quản trị triển khai việc phát hành.
7. Phụ lục VII: Báo cáo tình hình sử dụng vốn thu được của đợt chào bán gần nhất có xác nhận của kiểm toán.
8. Phụ lục VIII: Nghị quyết HĐQT thông qua hồ sơ.
9. Phụ lục IX: Văn bản xác nhận của ngân hàng về việc mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu của đợt chào bán.





ĐẠI DIỆN TÒ CHỨC CHÀO BÁN CỔ PHIẾU
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM IMEXPHARM

Chủ tịch Hội đồng Quản trị



NGUYỄN QUỐC ĐỊNH

Tổng Giám đốc



TRẦN THỊ ĐÀO

Trưởng Ban Kiểm soát

NGUYỄN ĐỨC TUẤN

Kế Toán Trưởng

TRẦN HOÀI HẠNH

ĐẠI DIỆN TÒ CHỨC TƯ VẤN PHÁT HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT



Tổng Giám đốc

NHỮ ĐÌNH HÒA